



# TẠP CHÍ Thông tin Tư tưởng

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ TĨNH



Số 91  
Tháng 9/2020



**TẠP CHÍ  
THÔNG TIN - TƯ TƯỞNG**  
(Số 91 - tháng 9/2020)



**TRỤ SỞ: TỈNH ỦY HÀ TĨNH**

Số 6 - đường Nguyễn Thiếp

Thành phố Hà Tĩnh

ĐT: 02393. 855 739

Fax: 02393. 851 925

Email: [thongtintuht@gmail.com](mailto:thongtintuht@gmail.com)

Tổng Biên tập

**TS. VÕ HỒNG HẢI**

Ban Biên tập

**TRẦN MINH PHƯƠNG**

**LÊ VĂN KHÁNH**

**PHAN THỊ MAI LINH**

**HOÀNG VĂN THANH**

**TRẦN THỊ TỔ UYÊN**

Thư ký Tòa soạn

**PHAN THỊ MAI LINH**

Trị sự

**TRẦN THỊ TỔ UYÊN**

**Ảnh bìa 1:**

Một góc Khu lưu niệm Đại thi hào Nguyễn Du

Ảnh: **Trần Đức Cường**

In 8.000 bản, khổ 19x26,5cm tại Công ty CP In Hà Tĩnh. Giấy phép hoạt động báo in số 2149/GP-BTTTT, của Bộ Thông tin Truyền thông cấp ngày 13/11/2012. In xong và nộp lưu chiểu tháng 9/2020.

## MỤC LỤC

### NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

#### LÊ ĐÌNH SƠN

Phát huy truyền thống Xô viết anh hùng, quyết tâm xây dựng Hà Tĩnh ngày càng phát triển bền vững

1

#### ĐẶNG DUY BÁU

Sánh vai cùng cường quốc năm châu

5

#### VÕ XUÂN BÁU

Tự hào quốc kỳ, quốc ca Việt Nam

7

#### NGUYỄN SỸ ĐẠI

Thiên tài của Nguyễn Du trong truyện Kiều

9

#### TRẦN ĐỨC CƯỜNG

Tiên Điền - vùng quê lưu giữ nhiều giá trị văn hóa

15

#### BẢO CHÂU

Hà Tĩnh hoàn thành đại hội đảng bộ cấp trên cơ sở đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ

18

#### NGUYỄN THỊ HẠNH LOAN

Đạo đức của người cán bộ - Vấn đề cần quan tâm

20

#### NGUYỄN VĂN HÙNG

Hà Tĩnh lan tỏa các phong trào thi đua yêu nước

22

#### LÊ NGỌC CHÂU

Tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống dịch Covid-19

25

#### QUỲNH MAI

Làm việc tại nhà - Một giải pháp hiệu quả để phòng chống dịch bệnh Covid

28

#### NGUYỄN HUY LIỆU

Ngọt ngào quả bưởi Phúc Trạch

29

### VĂN NGHỆ

**XUÂN HOÀI** - Bên tượng đài Nguyễn Du

32

**YẾN THANH** - Lục bát Tiên Điền

32

**TÚ CHI** - Về Nghi Xuân

32

### DIỄN HÌNH TIỀN TIẾN

#### DƯƠNG CHÍ TÂM

Người bí thư chi bộ trẻ năng động, sáng tạo

33

### ĐẤU TRANH CHỐNG ÂM MƯU "DIỄN BIẾN HÒA BÌNH"

#### THIÊN NHẪN

Vạch trần âm mưu chống phá của các thế lực thù địch trước thềm Đại hội Đảng các cấp

36

### THÔNG TIN - TƯ LIỆU

#### TTTTCTTG

Thông tin sinh hoạt chi bộ tháng 9/2020

41

#### TTTTCTTG

Một số văn bản mới

44

### BÌA 4

#### MAI THANH HẢI

Đình Lự trong cao trào Xô viết Nghệ Tĩnh

B4



(Tiếp theo bài 4)

Khoái Lạc đã công khai đứng ra tổ chức nói chuyện về nhà ái quốc Sào Nam. Năm 1925, đồng chí Hoàng Khoái Lạc sang Thái Lan để tìm manh mối hoạt động nhưng chưa được bao lâu thì bị bệnh và phải trở về. Tuy bệnh tật ốm đau nhưng đồng chí không hề thoái chí, khi về địa phương vẫn tiếp tục ra sức hoạt động cách mạng.

Đầu năm 1928, một tổ Tân Việt đã ra đời ở Đình Lự, đó là kết quả bước đầu về công phu xây dựng cơ sở cách mạng của đồng chí Hoàng Khoái Lạc, đặc biệt nhóm Tân Việt ở đây gồm toàn những người nông dân lao động mà sau này hầu hết đều được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam như đồng chí Mai Cát, Mai Đình, Nguyễn Cự, Hoàng Kỳ, Hoàng Liên, Phan Gắn, Mai Trác... Tổ Tân Việt đã kịp thời lập ra các Hội biến tướng như Hội lợn nhà, Hội đua đám để dựa vào đó tuyên truyền, giác ngộ cách mạng, đồng thời quyên góp lúa, tiền nhằm giúp nhau giải quyết những khó khăn trong đời sống.

Sau khi Đông Dương Cộng sản Đảng ra đời, Đình Lự sớm được bắt mối liên lạc, đầu năm 1930 các đồng chí cán bộ cấp trên như Nguyễn Trung Thiên, Võ Quê trực tiếp về Đình Lự xây dựng tổ chức Đảng, chủ nghĩa Mác - Lê Nin cũng như đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng đã làm cho những người cách mạng ở Đình Lự, trước hết là số đảng viên Tân Việt sớm tiếp thu và tự nguyện đi theo con đường đó.

Cuối tháng 02/1930, chi bộ Đình Lự đã chính thức được thành lập, đây là chi bộ ra đời sớm nhất trong tỉnh và được đồng chí Nguyễn Trung Thiên - Bí thư Tỉnh ủy làm thời trực tiếp phụ trách. Lúc đầu chi bộ chỉ có 5 đồng chí đảng viên (Hoàng Khoái Lạc, Nguyễn Cự, Mai Cát, Hoàng Kỳ, Hoàng Liên) nhưng gần hai năm hoạt động đã phát triển thêm được gần 20 đảng viên, tất cả đều hăng hái cách mạng, trung thành với Đảng... Các tổ chức quần chúng như Nông hội Đỏ, Thanh niên Cộng sản Đoàn, Hội Phụ nữ, Tự vệ Đỏ được thành lập để phục vụ cho cuộc vận động cách mạng của Đảng.

Được Đảng diu dắt, Nhân dân Đình Lự đã vùng lên đấu tranh với khẩu hiệu: “Đánh đổ đế quốc Pháp và Nam triều phong kiến, lập chính quyền Xô viết Công Nông Binh”. Với khẩu hiệu đó, những người dân mất nước, mất quyền sống đã nhất tề đứng dậy, hàng trăm nghìn người đã xuống đường mít tinh, biểu tình bất kể ngày đêm. Có nhiều cuộc biểu tình không chỉ trong thôn, xã mà còn kéo lên Đồn, lên huyện lỵ trong đêm tối, đường xa.

Vốn là nơi có phong trào sớm và mạnh mẽ nên bọn thực dân và tay sai đã chú ý để hòng dập tắt ngay từ đầu, chúng coi Đình Lự như một cái gai trước mắt. Tháng 7/1930, chỉ sau cuộc biểu tình đầu tiên lên huyện lỵ địch đã đưa một tên người Pháp và 50 lính khố xanh về đóng đồn và bắt 8 người ở Đình Lự như các đồng chí: Nguyễn Cự, Mai Cát, Mai Đình..., nhưng đó chỉ là vụ mở đầu cho cả một cuộc khủng bố dai dẳng và dữ dội làm cho người dân vô tội càng thêm khốn khổ, cuộc sống luôn bị đe dọa.

Thắng lợi bước đầu của cuộc biểu tình ngày 06/7/1930 tên Tri huyện Can Lộc đã phải ra nhận yêu sách, tháng 8/1930 Nhân dân biểu tình lên đập phá huyện đường, quan nha đều

bỏ trốn làm cho quần chúng càng thêm hăng hái. Đến Tết năm Tân Tỵ (1931) trước hoàn cảnh thiếu thốn cực khổ của quần chúng, chi bộ Đình Lự lại tổ chức quyên tiền, vay lúa nhà giàu để giúp dân nghèo, 700 quan tiền và trên 100 tạ lúa đã được chia cho những nhà nghèo, trong đó Tự vệ Đỏ, lực lượng bảo vệ cuộc đấu tranh của quần chúng đã được giành phần ưu tiên.

Vụ thuế năm 1931, với tinh thần “Quyết không đóng thuế cho Tây”, Nhân dân đã tìm cách dây dưa, tạm lánh, mặc dù địch đã đưa cả lính lê dương về đàn áp, đe dọa nhưng cuối cùng vẫn không thu được. Trên đà thắng lợi đó dưới sự lãnh đạo của chi bộ đảng, xã bộ nông đã đứng ra đảm đương mọi việc trong thôn từ việc vận động quần chúng đấu tranh, tổ chức huấn luyện tự vệ cho đến việc cấp giấy thông hành, hòa giải các vụ xích mích v.v...

Tháng 9/1931 khi phong trào bắt đầu xuống thì cũng là lúc bọn phản động thừa cơ lên mặt, chúng triệt phá cơ sở cách mạng vô cùng nguy hại (bắt bố, đốt phá, dụ dỗ đầu thú, nhận thề quy thuận...) nhưng chi bộ và quần chúng Đình Lự đâu để cho chúng thực hiện âm mưu một cách dễ dàng. Một vụ diệt trừ phản động sẵn sàng nổ ra, trong đó một đơn vị tự vệ cầm tử đã chiến đấu suốt hàng giờ với trên 40 tên phản động. Qua cuộc xung đột dữ dội, đồng chí Phan Gắn, người chỉ huy cuộc chiến đã bị trọng thương.

Sau vụ diệt trừ phản động tháng 9/1931, bọn địch càng điên cuồng và cấu kết chặt chẽ giữa đế quốc và tay sai nhằm quét sạch cơ sở cách mạng. Tại Đình Lự chúng đã bắt giam đến hàng trăm người, trong đó có 50 người cả đảng viên và quần chúng bị án từ 1 năm trở lên, có nhiều người bị bắt 2 đến 3 lần, có người bị án chung thân, bị xử tử hình như đồng chí Phan Gắn, bị đánh đập đến chết tại nhà lao như đồng chí Mai Trác, bị cắt gân gót, treo ngược chân lên xà nhà, đầu hướng xuống đất và ép lưỡi cày chày đỏ vào người như đồng chí Mai Đình, bị giam hãm đến kiệt sức dẫn đến chết như đồng chí Hoàng Khoái Lạc... có một số người không những bản thân bị bắt giam mà còn bị cướp đoạt cả gia tài, làm cho gia đình cũng phải chịu cảnh khốn cùng.

Chính quyền Xô viết ở Đình Lự ra đời chỉ một thời gian ngắn, được sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng và sức mạnh của quần chúng đã làm nên nhiều việc lớn, viết lên trang sử Xô viết anh hùng. Trong khi đấu tranh giành quyền lợi, tổ chức đời sống thì chi bộ Đình Lự cũng không quên cảnh giác chống sự khủng bố, phá hoại của địch, nhằm duy trì và phát triển phong trào. Được sự yêu thương đùm bọc của quần chúng, mặc dù địch đã tìm mọi cách phá hoại nhưng cán bộ, đảng viên Đình Lự vẫn giữ vững được cơ sở, duy trì được phong trào cho đến tháng 12/1931.

Là một trong những cơ sở đảng được xây dựng đầu tiên, Đình Lự đã sớm phát động được phong trào quần chúng sôi nổi, đã dẫn đầu trong mọi cuộc đấu tranh và đặc biệt ngay từ đầu đã gắn chặt được các mặt đấu tranh chính trị và kinh tế nhằm đưa lại quyền lợi thiết thực cho quần chúng. Đó là bài học thành công lớn nhất của Đình Lự trong cao trào Xô viết.

**M.T.H**





# ĐÌNH LỰ

## TRONG CAO TRÀO XÔ VIẾT NGHỆ TĨNH

Bài và ảnh **MAI THANH HẢI**  
Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hà Tĩnh

**Làng Đình Lự (nay thuộc xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà), có truyền thống yêu nước từ lâu đời, là cơ sở phong trào quần chúng từ thời Tân Việt (1928), do vậy nhiều người đã sớm giác ngộ và hăng hái tham gia cách mạng. Trong cao trào Xô viết Nghệ Tĩnh, Đình Lự được xây dựng là cơ sở đảng đầu tiên và là nơi có phong trào cách mạng sớm nhất và mạnh nhất trong toàn tỉnh.**

**T**rong phong trào chống Pháp, nhất là trong cuộc khởi nghĩa của cụ Phan Đình Phùng (năm 1885) có nhiều người ở Đình Lự tham gia, bất chấp sự bắt bớ, chém giết của địch. Đã từng giữ Suất Đội trong phong trào Cần Vương, cụ Mai Đình Hòe, tên thường gọi là cụ Quyền Vinh, là một nhân sỹ yêu nước, nhà cách mạng lão thành đã có nhiều ảnh hưởng đối với phong trào cách mạng sau này ở Đình Lự. Sau cuộc khởi nghĩa Cần Vương thất bại nhưng cụ Mai Đình Hòe

vẫn nuôi ý chí đấu tranh và luôn giữ vững tinh thần cách mạng. Từ lúc Đảng Tân Việt ra đời cho đến các thời kỳ phong trào do Đảng ta lãnh đạo, cụ Quyền Vinh thường xuyên tiếp xúc với cán bộ hoạt động cách mạng, giác ngộ và giúp đỡ họ về mọi mặt, không quản ngại nguy hiểm, khó khăn. Dù biết là gian khổ, nhưng cụ vẫn khuyến khích con, cháu tham gia hoạt động cách mạng. Có tất cả hơn 10 người là con trai, con gái, dâu, rể và cháu nội, cháu ngoại của cụ đã tham gia hoạt động cách mạng. Bốn người con trai của cụ, qua các thời kỳ hoạt động bí mật đều bị địch bắt và tù đầy, trong đó có người bị đánh chết tại nhà lao như liệt sỹ Mai Trác. Riêng bản thân cụ Mai Đình Hòe, năm 1942, lúc đã ngoài 80 tuổi bọn mật thám Pháp vẫn theo dõi và tra hỏi cụ về tình hình cơ sở cách mạng và phạt tù cụ một năm cho hưởng án treo.

Từ những năm 1924 - 1925, khi phong trào đòi thả cụ Phan Bội Châu lan tới, lúc đó cụ Mai Đình Hòe, đồng chí Hoàng

(Xem tiếp bìa 3)





Tượng đài Xô viết Nghệ Tĩnh - Thị trấn Nghèn - Can Lộc. Ảnh: P.V

# PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG XÔ VIẾT ANH HÙNG, QUYẾT TÂM XÂY DỰNG HÀ TĨNH NGÀY CÀNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

LÊ ĐÌNH SƠN

UVBCHTW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy,  
Chủ tịch Hội đồng Nhân dân tỉnh

**90 năm đã trôi qua, nhưng Phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh (1930-1931) vẫn còn vang vọng mãi và luôn là niềm tự hào của các thế hệ người dân Hà Tĩnh. Phát huy truyền thống Xô viết anh hùng, Đảng bộ và Nhân dân Hà Tĩnh đang ra sức đẩy mạnh công cuộc đổi mới, quyết tâm xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh và phát triển bền vững.**

## Dấu ấn Xô viết Nghệ - Tĩnh

**N**gày 03/02/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập, như ánh mặt trời chói lọi, xé tan màn đêm đen tối của đêm trường nô lệ, mở đường cho thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Cuối tháng 03/1930 tại bến đò Thượng Trụ, huyện Can Lộc, Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh được thành lập.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, ngày 01/8/1930, công nhân khu công nghiệp Vinh - Bến Thủy tổng bãi công, đánh dấu một thời kỳ mới, thời kỳ đấu tranh kịch liệt chống thực dân, phong kiến. Hòa nhịp với phong trào đấu tranh của công nhân; nông dân Nghệ - Tĩnh đã tổ chức nhiều cuộc biểu tình có vũ trang tự vệ kéo đến các huyện



đường Can Lộc (ngày 04/8), Nam Đàn (ngày 06/8 và 30/8), Thanh Chương (ngày 12/8), Nghi Lộc (ngày 29/8) và lan rộng ra hầu khắp các huyện trong 2 tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh.

Tháng 9/1930, phong trào công - nông phát triển tới đỉnh cao; quần chúng đã biểu tình thị uy có vũ trang, tiến công vào cơ quan chính quyền của địch. Đặc biệt, cuộc đấu tranh của hơn 8.000 nông dân Hưng Nguyên nổ ra ngày 12/9/1930 để hưởng ứng cuộc đấu tranh của nông dân các huyện và cuộc bãi công của công nhân Vinh - Bến Thủy, phản đối chính sách khủng bố của bọn thực dân và phong kiến tay sai. Thực dân Pháp cho máy bay ném bom, làm 217 người chết, 125 người bị thương, càng làm cho phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân vùng lên như vũ bão, bộ máy chính quyền của thực dân và phong kiến tay sai ở nhiều huyện bị tê liệt, ở nhiều xã bị tan rã. Tại Hà Tĩnh, các tổ chức đảng ở địa phương đã kịp thời lãnh đạo thành lập 170 làng Xô Viết trong toàn tỉnh, nhân dân thực hiện quyền làm chủ, thực hiện nhiệm vụ của chính quyền nhân dân.

Chính quyền Xô viết đã ban hành và thực thi nhiều chủ trương, chính sách đem lại lợi ích chính đáng cho Nhân dân như: Ban bố quyền tự do dân chủ, tổ chức cho quần chúng tham gia các đoàn thể cách mạng, trừng trị bọn phản cách mạng, giữ gìn trật tự an ninh; chia lại ruộng đất cho nông dân, thực hiện giảm tô, xóa nợ, thủ tiêu các thứ thuế vô lý. Phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh đã trở thành ngọn cờ quy tụ và là nguồn cổ vũ mạnh mẽ quần chúng lao động trong cả nước.

Phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh là sự kiện trọng đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng. Tuy

chỉ tồn tại trong vòng bảy tháng và còn sơ khai nhưng đã đem lại những bài học kinh nghiệm quý báu trong việc xây dựng mô hình Nhà nước công - nông đầu tiên, chưa có trong tiền lệ lịch sử, đáp ứng khát vọng độc lập, tự do cháy bỏng của người dân mất nước, nô lệ; để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho Đảng ta trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo cách mạng.

### **Phát huy truyền thống quê hương Xô viết Nghệ - Tĩnh**

Phát huy truyền thống quê hương cách mạng, tiếp bước hào khí phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh, Đảng bộ và Nhân dân Hà Tĩnh qua các giai đoạn lịch sử luôn đoàn kết, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, giành nhiều thắng lợi từ đấu tranh chống ngoại xâm đến xây dựng, phát triển quê hương, đất nước.

Phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh đã tạo tiền đề cho thắng lợi của Cao trào đòi dân sinh, dân chủ 1936 - 1939 và Cao trào cách mạng 1939 - 1945. Đây là cuộc tổng diễn tập đầu tiên của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, không chỉ đặt ra vấn đề liên minh công - nông, vấn đề ruộng đất và dân cày, mà còn khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng.

Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, Hà Tĩnh là một trong những địa phương chớp thời cơ giành được chính quyền đầu tiên trong cả nước. Trong 9 năm kháng chiến chống Pháp, Hà Tĩnh cũng là một trong số ít địa phương không để thực dân Pháp đứng chân nổi trong 24 giờ. Trong 10 năm hòa bình lập lại ở miền Bắc (1954-1964), Hà Tĩnh là một những địa phương thực hiện tốt cải cách ruộng đất, hợp tác hóa nông nghiệp, xây dựng đời sống văn hóa mới. Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, hào khí Xô viết lại



được thổi bùng lên trên mảnh đất Hà Tĩnh kiên cường. Với tinh thần “tất cả vì miền Nam ruột thịt”, Hà Tĩnh đã cùng cả nước khẩn trương bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai. Trong suốt 20 năm “*đêm nào cũng thức*”, Đảng bộ và nhân dân Hà Tĩnh đã phát động và hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, tích cực chi viện cho chiến trường miền Nam, luôn sẵn sàng “thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, vừa là hậu phương của tiền tuyến miền Nam, vừa là tiền tuyến của hậu phương miền Bắc, góp phần quan trọng cùng cả nước đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Những tên đất, tên người ở Hà Tĩnh đã gắn liền với những chiến công oanh liệt, nhiều địa danh đã trở thành huyền thoại như: Ngã Ba Đồng Lộc, Sông Phũ - Núi Nài, Làng K130, Khe Giao, Địa Lợi, Hương Đô, Linh Cảm, Bến Thủy, Đèo Ngang...

Trong công cuộc đổi mới đất nước, quê hương, Đảng bộ và Nhân dân Hà Tĩnh đã chung sức đồng lòng, nỗ lực vươn lên, luôn trăn trở, tìm tòi những cách làm sáng tạo, hiệu quả, đạt kết quả toàn diện trên các lĩnh vực.

Sau 30 năm, kinh tế Hà Tĩnh đã có bước phát triển vượt bậc. Tốc độ tăng trưởng kinh tế liên tục tăng qua các giai đoạn; tính chung cho 30 năm sau tái lập tỉnh (1991 - 2020), tăng trưởng kinh tế đạt 10,33%/năm. Đặc biệt, Khu Kinh tế Vũng Áng đang trở thành khu kinh tế đa ngành, đa lĩnh vực, làm đầu tàu, động lực thúc đẩy phát triển kinh tế Hà Tĩnh. Kim ngạch xuất khẩu tăng gấp 300 lần. Từ một tỉnh có thu ngân sách, GRDP bình quân đầu người đạt rất thấp đã vươn lên trở thành tỉnh có

quy mô kinh tế thuộc nhóm các tỉnh đứng đầu khu vực Bắc Trung bộ. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp; phát triển đa dạng, nâng cao hiệu quả hoạt động các thành phần kinh tế. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã làm thay đổi căn bản diện mạo nông thôn; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân không ngừng được nâng lên. Kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới vượt chỉ tiêu và về đích trước 02 năm so với mục tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII đề ra. Đến nay, có gần 85% tổng số xã đạt chuẩn; 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 03 xã nông thôn mới kiểu mẫu; 04 huyện đạt chuẩn nông thôn mới (Nghị Xuân, Can Lộc, Đức Thọ, Thạch Hà); thành phố Hà Tĩnh, thị xã Hồng Lĩnh hoàn thành xây dựng nông thôn mới; các huyện Vũ Quang, Lộc Hà, Cẩm Xuyên có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới. Xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu đạt kết quả nổi bật, là cách làm sáng tạo của Hà Tĩnh, trở thành điển hình được nhân rộng trong cả nước. Với những kết quả nổi bật đó, Hà Tĩnh đã được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2015 - 2020. Hiện nay đang triển khai xây dựng Đề án thí điểm tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Đề án huyện Nghi Xuân đạt chuẩn huyện nông thôn mới kiểu mẫu, điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2025.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội được quan tâm phát triển toàn diện. Giáo dục - đào tạo tiếp tục đạt được kết quả nổi bật, là tỉnh liên tiếp trong nhiều năm thuộc tốp đầu cả nước về tỷ lệ học sinh giỏi quốc



gia. Các di sản văn hóa được bảo tồn và phát huy. Thể thao thành tích cao tiếp tục phát triển. Chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân ngày càng tiến bộ. Khoa học - công nghệ, thông tin truyền thông tham gia tích cực vào thực tiễn sản xuất và đời sống, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội đạt được kết quả rõ nét, tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chuẩn đa chiều cuối năm 2020 dự kiến giảm còn 3%. Hợp tác đối ngoại tiếp tục phát huy hiệu quả. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Đặc biệt chăm lo công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Việc triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên chuyển biến tích cực, hiệu quả. Thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị được triển khai bài bản, chủ động, tạo được sự đồng thuận, thống nhất cao trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Toàn tỉnh sắp xếp 80 xã, hình thành 34 xã mới, giảm 46 xã, giảm hơn 2.000 cán bộ tiết kiệm được gần 50 tỷ đồng mỗi năm. Công tác kiểm tra, giám sát, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, cải cách tư pháp được tăng cường. Công tác dân vận và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân có nhiều đổi mới, hiệu quả, thiết thực.

Hoàn thành đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở trước ngày 15/6/2020. Đến 15/8 hoàn thành đại hội 17/17 đảng bộ cấp trên cơ sở. Kết quả đại hội cấp cơ sở và cấp trên cơ sở đảm bảo dân chủ, thẳng thắn, trách nhiệm cao, thảo luận sôi nổi, đặc biệt bám

sát Báo cáo chính trị, Báo cáo kiểm điểm, Chương trình hành động, dự thảo Nghị quyết và các văn kiện Đại hội cấp trên để thảo luận, thực sự là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân. Công tác nhân sự được thực hiện kỹ lưỡng, dân chủ, khách quan, tạo sự thống nhất cao. 100% nhân sự đại hội cấp cơ sở và cấp trên cơ sở được bầu đúng theo đề án nhân sự được phê duyệt. Đặc biệt, gần 70% đảng bộ cơ sở bầu trực tiếp bí thư; 100% đảng bộ cấp trên cơ sở bầu trực tiếp bí thư tại đại hội, với tỷ lệ phiếu bầu đạt từ 94% - 100%, tạo khí thế dân chủ, đoàn kết, đồng thuận, phấn khởi trong đại hội và các tầng lớp nhân dân, góp phần chuẩn bị tốt Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025.

Những kết quả nổi bật đó thêm một lần nữa đã khẳng định sự nỗ lực phấn đấu của các thế hệ cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân trong toàn tỉnh, đồng thời cũng khẳng định vai trò lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng bộ. Đó cũng chính là kết quả của việc phát huy cao độ những truyền thống tốt đẹp của tỉnh nhà, trong đó có truyền thống Xô viết Nghệ - Tĩnh anh hùng.

Tinh thần Xô viết Nghệ - Tĩnh không chỉ tạo đà để toàn dân tộc Việt Nam nói chung dưới sự lãnh đạo của Đảng giành nhiều thắng lợi vẻ vang mà đó còn là niềm tin, là động lực để Đảng bộ, Nhân dân Hà Tĩnh tiếp tục đoàn kết, năng động, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu xây dựng tỉnh nhà phát triển nhanh, bền vững, sớm đạt chuẩn tỉnh nông thôn mới và trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước.

**L.Đ.S**





“... Nước Việt Nam có quyền  
hưởng tự do và độc lập,  
và sự thật đã thành  
một nước tự do độc lập ...”

Hồ Chí Minh

Ảnh tư liệu

## SÁNH VAI CÙNG CƯỜNG QUỐC NĂM CHÂU

ĐẶNG DUY BẦU

**N**gày 02/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc Bản Tuyên ngôn độc lập bất hủ, tuyên bố “Nước Việt Nam hoàn toàn độc lập”. Nhưng rồi phải 30 năm sau, qua hai cuộc trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, Việt Nam mới thực sự giành được độc lập, thống nhất đất nước, cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Thực hiện mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh “sánh vai cùng cường quốc năm châu”, 45 năm đất nước thống nhất, đặc biệt gần 35 năm đổi mới, Việt Nam đã, đang đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử; uy tín, vị thế quốc tế của đất nước ngày càng được nâng cao rõ rệt. Kỷ niệm 75 năm Cách mạng tháng Tám giành độc lập dân tộc, Việt Nam nhìn lại con đường đã đi đầy tự hào, nhưng cũng cần nhận thức rõ hơn mình đang ở đâu trên còn đường thực hiện khát vọng cao cả của Bác Hồ.

Thách thức lớn nhất là nhận diện và đối mặt với bản thân mình, là xác định đúng vị thế của mình và quyết tâm hành động để vươn lên.

Ở khía cạnh kinh tế, mặc dù Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Nhiều năm liền tăng trưởng kinh tế với tốc độ khá cao, nhưng so với các nền kinh tế thành công ở Châu Á ở cùng giai đoạn, cùng trình độ thì ta vẫn còn khiêm tốn. Hiện nay, đứng trước cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, theo báo cáo của Diễn đàn kinh tế thế giới năm 2018, thì Việt Nam chỉ được xếp vào nhóm “các nước non trẻ”; xếp hạng 72/100 quốc gia về cấu trúc kinh tế; 90/100 về đổi mới công nghệ; 70/100 về nguồn nhân lực. Do vậy lúc này vấn đề đặt ra là phải tìm mọi cách để vươn lên, thành công hoặc “dẫm chân trong cái “bẫy thu nhập trung bình” để rơi vào trì trệ, tụt hậu. Với khát vọng xây dựng một nước Việt Nam hùng cường, thịnh vượng, với những gì chúng ta có trên hành trang đã đi qua, thì cần nhìn nhận rõ hơn những thách thức đồng thời phát hiện những cơ hội và thời cơ mới để có quyết tâm và ý chí vươn tới.

Hiện nay, nền kinh tế tri thức đang ngày càng đóng vai trò chủ đạo cho sự phát triển, thì đổi mới sáng tạo là đòi hỏi mang tính thời đại.

Chắc chắn tri thức, công nghệ là nguồn lực quan trọng nhất của các mô hình tăng trưởng kinh tế dựa trên đổi mới sáng tạo của thế kỷ XXI. Các nền kinh tế dù ở trình độ thấp hay trình độ cao cũng cần phải bắt nhịp được với cuộc cách mạng công nghệ lần thứ 4 và bối cảnh toàn cầu hóa đề đổi mới, sáng tạo. Là nước đi sau, đang phát triển Việt Nam cần nắm bắt vấn đề mấu chốt này để thực thi và tái tạo nguồn vốn tri thức tiềm năng của mình.

Sự hình thành và ngày càng phát triển của “không gian mạng”, một không gian tồn tại song song với “không gian lãnh thổ”, truyền thông đã, đang và sẽ làm thay đổi thế giới. Rồi đến lúc con người sẽ hoạt động trên “không gian ảo” nhiều hơn trong “không gian thực”, kinh tế số sẽ chiếm vị trí độc tôn. Vì thế trong tương lai không thể lãnh đạo, quản lý có hiệu quả kinh tế - xã hội nếu không hiểu biết, thiếu năng lực làm chủ “không gian mạng”. Rõ ràng thách thức mới, yêu cầu mới đòi hỏi bản lĩnh, kiến thức, trí tuệ, ý chí và sự nỗ lực lớn để “hóa thân” được vào môi trường mà nền kinh tế phần lớn dựa vào tri thức và tương tác trên không gian mạng. Đây cũng là cơ hội để cho các nước mới nổi và đang phát triển như chúng ta.

Bài học Cách mạng tháng Tám về nắm bắt thời cơ vẫn đang mang tính thời sự khi mà xu hướng đầu tư vốn và công nghệ cao vào Việt Nam đang hiện hữu. Một trong những điểm nghẽn của mô hình tăng trưởng kinh tế Việt Nam hiện nay là cơ chế chưa thật thông thoáng, chi phí quản lý nhà nước tồn kém nhưng hiệu quả chưa cao, lao động xã hội dồi dào nhưng năng suất thấp. Do vậy mà sự ra đời của một số doanh nghiệp dẫn đầu có thương hiệu trên nền tảng công nghệ mới; cùng với sự phát triển nhanh chóng của các đô thị thông minh và đội ngũ cán bộ khoa học trẻ, năng động trên các lĩnh vực..., là lợi thế mới trong cải cách hành chính và quản lý xã hội để bứt phá vươn lên. Cần nắm bắt được xu thế này vì đây không chỉ là tài sản vật chất mà là một “tài sản trí tuệ” có giá trị mang tính thời đại và là cơ hội lịch sử của dân tộc ta.

Khát vọng tự cường của dân tộc Việt Nam được hun đúc qua hàng ngàn năm lịch sử đã trở thành một truyền thống quý báu. Trong quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng, tiếp cận công nghệ kỹ thuật số, khát vọng tự cường dân tộc sẽ được ý thức một cách sâu sắc và mạnh mẽ hơn. Đây chính là sức mạnh dân tộc gắn với thời đại, là cơ hội để Việt Nam bứt phá vươn lên.

Sự nghiệp hiện thực hóa khát vọng tự cường đã có trong tài sản của dân tộc, đã được chứng minh trong quá trình lịch sử, đặc biệt là từ khi có Đảng lãnh đạo. Từ khát vọng độc lập đã đứng lên làm cách mạng Tháng Tám, rồi đã dám đứng lên đánh và đánh thắng “hai đế quốc to”, khát vọng tiến lên chủ nghĩa xã hội, vượt qua thác ghềnh trước sự sụp đổ của Liên Xô và tan rã của hệ thống xã hội chủ nghĩa, tìm ra được con đường đổi mới. Hiện nay thể chế chính trị đang vận hành ở nước ta là một đặc thù tiến bộ của nhân loại, có những ưu việt cơ bản đã được chứng minh, nhưng cũng còn rất nhiều điểm chưa hợp lý cần phải được tiếp tục tìm tòi, đổi mới để bổ sung cho phù hợp với yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và yêu cầu của nền kinh tế tri thức, đó là vấn đề lớn đang đặt ra trên bước đường đổi mới, hội nhập và hoàn thiện cơ chế.

Tin tưởng rằng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, với các Văn kiện mà Đại hội XIII thông qua, cùng với một tập thể lãnh đạo có tầm trí tuệ và đủ uy tín được thử thách trong thực tiễn của công cuộc đổi mới và xây dựng chính đốn Đảng, hiện nay rõ nhất là kết quả lãnh đạo việc chống đại dịch Covid-19 trong thời gian qua và đang nắm bắt thời cơ để bứt phá về kinh tế đưa nước ta tiếp tục có bước phát triển mới, vượt qua được thách thức, khai thác phát huy tối ưu những cơ hội, hiện thực hóa mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền, đưa Việt Nam trở thành nước công nghiệp phát triển trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội “sánh vai cùng cường quốc năm châu”.

**Đ.D.B**



# TỰ HÀO QUỐC KỲ, QUỐC CA VIỆT NAM

VÕ XUÂN BÁU

*Việt Nam được cộng đồng thế giới biết đến và ngưỡng mộ trên nhiều phương diện. Nhưng có lẽ hình ảnh gây ấn tượng đầu tiên về đất nước Việt Nam chính là Quốc kỳ và Quốc ca. Từ trụ sở của Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) đến trụ sở của Liên hợp quốc, từ các nước, các vùng lãnh thổ có quan hệ ngoại giao với Việt Nam đến các sự kiện lớn, nhỏ trong nước hay trên trường quốc tế... đều xuất hiện hình ảnh Quốc kỳ và giai điệu Quốc ca hùng tráng của Việt Nam. Đây luôn là niềm tự hào của mỗi người dân đất Việt.*

**TIỀN QUÂN CA**

Nhịp đi Nhạc và lời: VĂN CAO

Đoàn quân Việt Nam đi chung lòng cứu quốc, Bước chân  
Đoàn quân Việt Nam đi sao vàng phất phới. Đất giồng  
đồn vàng trên đường gặp ghềnh thác, Cờ in máu chiến thắng mang hồn  
núi quê hương qua nơi tăm tối, Cùng chung sức phấn đấu xây đời  
nước. Súng nổ xiết chặt quân hành ca, Đường vinh quang xây xác quân  
mối. Đứng đều lên giong kích, ta đập tan. Từ bao lâu ta nuốt căm  
thù. Thắng gian lao cùng nhau lập chiến khu, Vì nhân dân chiến đấu không  
thù. Quyết hy sinh đời ta tươi thắm hơn, Vì nhân dân chiến đấu không  
ngừng. Tiến mau ra sa trường. Tiến lên! Cùng tiến  
ngừng. Tiến mau ra sa trường. Tiến lên! Cùng tiến  
lên! Nước non Việt Nam ta vững bền. Đoàn quân Việt...  
lên! Nước non Việt Nam ta vững ...bền.

Quốc kỳ và Quốc ca Việt Nam đều ra đời trong hoàn cảnh đặc biệt. Lịch sử mãi còn ghi. Trong “đêm trước” của cách mạng tháng Tám năm 1945, ngôi sao vàng 5 cánh lấp lánh giữa nền lá cờ đỏ thắm hình chữ nhật đã xuất hiện. Từ đêm trường nô lệ, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân ta đã làm nên cao trào Xô viết Nghệ Tĩnh, rồi phong trào chống thực dân Pháp và phát xít Nhật nổ ra khắp cả nước. “Miền Nam đi trước về sau”, Xứ ủy Nam Kỳ quyết định khởi nghĩa vào ngày 23/11/1940. Thực hiện Di huấn của Tổng Bí thư Trần Phú, cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ được Xứ ủy lấy cờ đỏ sao vàng làm hiệu lệnh chỉ

huy, cổ vũ, thôi thúc quần chúng Nhân dân vùng lên đánh đổ ách thực dân, phát xít, quyết giành lại độc lập, tự do cho dân tộc. Người thầy giáo - chiến sĩ cách mạng Nguyễn Hữu Tiến, tác giả của mẫu Quốc kỳ và của những vần thơ nặng tình non nước đã đi vào ký ức lòng người qua bao thế hệ.

*Hỡi những ai máu đỏ da vàng  
Hãy chiến đấu dưới cờ thiêng Tổ quốc  
Nền cờ thắm máu đào vì đất nước  
Sao vàng tươi da của giống nòi  
Đứng lên mau hồn nước gọi ta rồi  
Hỡi sĩ - công - nông - thương - binh  
Đoàn kết lại như sao vàng năm cánh...*

Lá cờ đỏ sao vàng phấp phới tung bay trong cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ đã trở thành biểu tượng sáng ngời của khí phách Việt Nam, báo hiệu “ngày tàn” của chính quyền đô hộ trên đất nước Việt Nam. Mặt trận Việt Minh ra đời với hàng loạt vấn đề đặt ra. Một trong những nhiệm vụ cấp bách là: “*Sau khi đánh đuổi đế quốc Pháp, Nhật, sẽ lập nên Chính phủ nhân dân của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, lấy cờ đỏ sao vàng 5 cánh làm Quốc kỳ*”. Đại hội Quốc dân họp ở Tân Trào (Tuyên Quang) đã quyết định Quốc kỳ Việt Nam là nền đỏ, ở giữa có một ngôi sao vàng 5 cánh. Ngày 02/9/1945, giữa trời thu Hà Nội rợp cờ đỏ sao vàng, lòng người hân hoan, Chủ tịch Hồ Chí Minh trịnh trọng đọc Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là Cộng hòa XHCN Việt Nam). Ngày 05/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời ký Sắc lệnh số 5-SL ấn định Quốc kỳ Việt Nam là cờ đỏ sao vàng. Cách mạng tháng Tám thành công, đến trải qua hai cuộc kháng chiến trường kỳ chống giặc ngoại xâm và làm nghĩa vụ quốc tế cũng như trong sự nghiệp đổi mới hiện nay, lá cờ đỏ sao vàng đã trở nên linh thiêng đối với mỗi người dân đất Việt. Lá cờ đỏ sao vàng cũng là cảm hứng dâng trào để giới văn nghệ sỹ sáng tác nhiều ca khúc, nhiều tác phẩm đi cùng năm tháng...

Tự hào về Quốc kỳ bao nhiêu, càng tự hào về Quốc ca bấy nhiêu. Nhạc sỹ Văn Cao (1923-1995) một trong những cây đại thụ của nền tân nhạc nước nhà. Ông đã để lại cho đời nhiều ca khúc nổi tiếng, ghi đậm dấu ấn trong nền âm nhạc đương đại, đáng kể như *Thiên Thai, Suối mơ, Tiến về Hà Nội, Trường ca Sông Lô, Mùa xuân đầu tiên...* nhưng đỉnh cao trong sự nghiệp sáng tác của người nhạc sỹ tài hoa, nhiệt huyết này có thể nói đó là *Tiến quân ca*. Ca khúc này được nhạc sỹ Văn Cao sáng tác vào cuối năm 1944. Ngay khi mới ra đời, *Tiến quân ca* đã trở thành bài hát chính thức của Mặt trận Việt Minh. Do hội tụ đủ các yếu tố, đặc

biệt là thể hiện được tinh thần, ý chí, khát vọng độc lập, tự do của dân tộc nên *Tiến quân ca* đã được Quốc dân Đại hội họp ở Tân Trào (Tuyên Quang) chọn làm Quốc ca. Trong những ngày sục sôi của cách mạng tháng Tám năm 1945, giai điệu hùng tráng của *Tiến quân ca* đã vang lên khắp làng quê, phố thị ở cả ba miền Bắc - Trung - Nam, đặc biệt vào thời khắc lịch sử ngày 02/9/1945, Quốc ca được cử hành trọng thể, làm rung động lòng người. Đồng đảo các tầng lớp Nhân dân cùng hòa nhịp “*Đoàn quân Việt Nam đi*” xua tan bóng đêm nô lệ, bước sang trang sử mới. Cách mạng tháng Tám thành công, Quốc hội Khóa I của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã phê chuẩn *Tiến quân ca* làm Quốc ca Việt Nam. Hiến pháp năm 1946 cũng ghi rõ: “Quốc ca là bài *Tiến quân ca*”. Sau ngày đất nước hòa bình, thống nhất, cuộc thi sáng tác Quốc ca mới đã được tổ chức ở qui mô lớn (từ tháng 4/1981 đến tháng 6/1983), thu hút đông đảo giới nhạc sỹ tham gia. Hàng loạt sáng tác ra đời thể hiện tình yêu quê hương, đất nước, ngợi ca Tổ quốc Việt Nam thân yêu nhưng vẫn không có ca khúc nào xứng tầm như *Tiến quân ca*. Rất đáng tự hào bởi sau này, nhạc sỹ Văn Cao đã vinh dự được truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh đợt 1 về văn học nghệ thuật năm 1996, trong đó có vai trò của *Tiến quân ca* - ca khúc vượt thời gian.

Ở đâu, lúc nào cũng vậy, mỗi khi Quốc ca được cất lên đều làm xúc động lòng người và cũng là niềm tự hào khôn tả của người dân đất Việt. “*Đoàn quân Việt Nam đi*” để rồi “*Tiến lên! Cùng tiến lên*” làm cho “*Nước non Việt Nam ta vững bền*”. Thời gian đi qua đã ba phần tư thế kỷ nhưng sức sống của *Tiến quân ca* thì vẫn vẹn nguyên, trường tồn cùng năm tháng. Không phải ngẫu nhiên mà qua khảo sát bạn đọc, tháng 04/2011, trang thông tin điện tử về kiến thức (cracked.com) có uy tín của Mỹ đã bình chọn *Quốc ca Việt Nam* là bài Quốc ca hào hùng nhất thế giới. Tự hào có gì bằng!

V.X.B



# THIÊN TÀI CỦA NGUYỄN DU TRONG TRUYỆN KIỀU

TS. NGUYỄN SĨ ĐẠI

*Từ ngày ra đời đến nay, Truyện Kiều và tác giả của nó cũng trầm luân như chính số phận nàng Kiều, tôn vinh cũng có mà chê bai, mặt sát cũng không thiếu. Thời gian càng lùi xa, vẻ đẹp của Truyện Kiều càng hiện lên rực rỡ, thiên tài của Nguyễn Du ngày càng chói sáng với những tư tưởng vượt thời đại, vượt không gian địa lý. Tâm nhân loại, triết lý về tài - mệnh, tâm - tài và các quan hệ, các biểu hiện của chúng trong Truyện Kiều càng ngày càng hiện rõ một học thuyết nhân sinh vĩ đại mang tên Nguyễn Du.*

## Nguyễn Du - Xuất xứ và những ảnh hưởng

Thủy tổ họ Nguyễn ở Tiên Điền là cụ Nguyễn Nhiệm. Cụ Nhiệm là cháu cụ Nguyễn Thiển (阮倩). Thiển có nghĩa là tốt đẹp. Kinh Thi có câu *Xảo tiểu thiển hề, Mĩ mục phán hề* (Nàng cười duyên thay, mắt nàng đẹp thay). Quê nội Nguyễn Thiển ở làng Tảo Dương, thuộc xã Hồng Dương, huyện Thanh Oai, Hà Nội. Quê ngoại ở làng Canh Hoạch, tên Nôm là Làng Vác (sau này là Phố Vác) cũng ở Thanh Oai, xã Dân Hòa. Làng Vác có cụ Nguyễn Bá Ký đỗ tiến sĩ năm 1463, dưới triều vua Lê Thánh Tông. Con cụ Ký là cụ Nguyễn Đức Lượng, đỗ Trạng nguyên năm 1514 dưới triều vua Lê Tương Dực. Cụ được phong chức Tả Thị lang Bộ Lễ (coi công việc ngoại giao, văn hóa, lễ nghi), khi mất được phong hàm Thượng thư.



Nguyễn Đức Lượng có người chị gái là Nguyễn Thị Hiền, lấy chồng về Tảo Dương, đẻ ra Nguyễn Thiến. Nguyễn Thiến 6 tuổi (1501) thì được mẹ gửi về quê ngoại gửi cho cậu là Nguyễn Đức Lượng nuôi ăn học.

Bởi thế, sau này, nhiều sách viết quê gốc Nguyễn Du là làng Canh Hoạch. Điều này có lý nhưng không thật chính xác.

Năm 1514, Nguyễn Đức Lượng đỗ Trạng nguyên đời vua Lê Tương Dực. Năm 1532 Nguyễn Thiến đỗ Trạng nguyên dưới triều vua Mạc Đăng Doanh. Cả hai cậu cháu đều đỗ trạng, nên tại nhà thờ họ Nguyễn Canh Hoạch có đôi câu đối:

*Cử Trạng nguyên, sanh Trạng nguyên, nhất giáp khoa danh quang sử bút;*

*Phụ Tiến sĩ, tử Tiến sĩ, bát truyền chung đỉnh dữ gia khương.*

(Tạm dịch: Cậu Trạng nguyên, cháu Trạng nguyên, đệ nhất khoa danh vinh sử sách/ Cha Tiến sĩ, con Tiến sĩ, tám đời phú quý phúc nhà thêm).

Nguyễn Thiến là trọng thần nhà Mạc. Do chính biến tranh giành ngôi vị của họ Mạc mà ông bị truy sát, phải chạy vào Thanh Hóa theo nhà Lê-Trịnh. Con cụ Thiến sau lại theo nhà Mạc; anh Nguyễn Du là Nguyễn Nễ lại theo Tây Sơn...

Điểm qua một vài nét lịch sử như vậy để hiểu thêm tư tưởng và tâm trạng của Nguyễn Du, người sẽ có cái nhìn thấu đáo hơn về chính trị và nhân tình thế thái. Tính từ cụ Nam Dương Nguyễn Nhiệm, đến thân phụ Nguyễn Du, là đời thứ sáu.

Nhà nghiên cứu văn hóa Hà Tĩnh Thái Kim Đĩnh cho biết: khi cụ Nguyễn Nhiệm vào Hà Tĩnh, làng Tiên Điền khi ấy có tên là Tân Điền (ruộng mới khai phá), trước đó là U Điền (bãi rậm) và Vô Điền (không có ruộng).

Nguyễn Du tên chữ Tố Như, hiệu Thanh Hiên, sinh ngày 23/11 năm Ất Dậu, tức ngày

03/01/1766 tại phường Bích Câu, Thăng Long. Tinh thông văn võ nhưng năm 1783, Nguyễn Du chỉ thi đỗ tam trường (tú tài), sau đó không hiểu vì lý do gì mà không đi thi nữa.

Năm 1789, khi Nguyễn Nễ (Đề), một người anh cùng cha cùng mẹ tự nguyện ra làm quan cho Tây Sơn, thì Nguyễn Du về hẳn Tiên Điền (1796-1802). Trước đó, do loạn lạc, ông phải trải qua “mười năm gió bụi” *tám thân chiếc lá biết là về đâu* từ 1786-1795. Đây là thời kỳ Nguyễn Du đậm đà tính nhân dân, đậm đà bản sắc người Hà Tĩnh.

Tháng 8/1802, Gia Long đánh bại Quang Toản, kết thúc triều đại Tây Sơn, Nguyễn Du được vời làm Tri huyện Phù Dung (nay thuộc Khoái Châu, Hưng Yên). Tuy không mặn mà với con đường làm quan, vào châu cũng chẳng nói năng gì, nhưng ông được thăng tiến liên tục: tháng 11/1802 làm Tri phủ Thường Tín, năm 1805 thăng Đông các điện học sĩ; 1809 được bổ làm Cai bạ dinh Quảng Bình; 1813 thăng Cần chánh điện học sĩ, làm Chánh sứ đi Trung Quốc; 1815 làm Hữu Tham tri bộ Lễ. Năm 1820, khi Minh Mệnh lên ngôi, được cử làm Chánh sứ đi Trung Quốc lần nữa để cầu phong, nhưng chưa kịp đi thì đã mất tại Huế, hưởng thọ 56 tuổi.

Đó là ngày 16/9/1820. Sách Đại Nam chính biên liệt truyện chép: “Đến khi ốm nặng, ông không chịu uống thuốc, bảo người nhà sờ tay chân, họ thưa đã lạnh cả rồi. Ông nói “Được” rồi mất, không trối lại điều gì”. Ngoài Truyện Kiều, Nguyễn Du còn nhiều tác phẩm chữ Nôm khác là *Văn chiêu hồn*, *Văn tế sống Trương Lưu nhị nữ*, *Thác lời trai phường nón Tiên Điền gửi gái phường vải Trương Lưu* và ba tập thơ chữ Hán: Bắc hành tạp lục; Nam trung tạp ngâm; Thanh Hiên thi tập.

Nhìn Nguyễn Du nên thấy sự cộng sinh văn hóa từ Hà Tĩnh, Thăng Long, Bắc Ninh đến văn hóa Trung Hoa và các nước khác. Cái



đặc sệt khởi nguyên Hà Tĩnh, có lẽ trước hết là sự *phong tình* để thành một người tài hoa, tài tình, tài tử; có sự *hiếu học, trọng thực học* để dù đỗ thấp mà uyên thâm Nho, Phật, Lão và văn chương chữ nghĩa nhất một thời, để mà trở thành tập đại thành của văn học dân gian và bác học, mà nhuần nhị và trở thành đỉnh cao của Hồng Sơn văn phái và văn hóa Kinh thành, Kinh Bắc. Ông đặc sệt Hà Tĩnh là người trung nghĩa nhưng thức thời; không thiết tha quan trường và nhìn danh lợi phù vân nhưng tận tụy với chức phận...

Nhiều nhà nghiên cứu trong thời đại chúng ta mặc dù hết lòng ca ngợi Nguyễn Du nhưng vẫn chịu ảnh hưởng vì lập trường giai cấp, vì nhân sinh quan và thế giới quan theo quan niệm ngày nay mà phê phán ông có khi nặng nề và không thỏa đáng. Chẳng hạn, Hoài Thanh trong “Quyền sống của con người trong truyện Kiều của Nguyễn Du” cho rằng, Nguyễn Du “đã cảm thông được một phần nỗi khổ chung của con người bị chà đạp” nhưng chỉ “cảm thông được một phần thôi” và “rốt cuộc Nguyễn Du vẫn là người của giai cấp phong kiến, của chế độ phong kiến”.

Rồi Đặng Thai Mai trong “Đặc sắc của văn học cổ điển Việt Nam qua nội dung Truyện Kiều đã viết: “*Chủ nghĩa nhân đạo của Nguyễn Du có nhiên mới chỉ biểu hiện bằng những phương thức yếu ớt theo đạo lý chữ nhân của đạo Khổng, hoặc theo tinh thần hiếu sinh của đạo Phật, chưa phải là chiến đấu cho tính nhân đạo, cho con người*”... “*Trong Truyện Kiều, tính chiến đấu không phải là tích cực và đúng với lập trường, mâu thuẫn phải chỉ giải quyết theo tinh thần thỏa hiệp với chế độ, tinh thần khuất phục với mệnh trời*”. Trương Chính cho rằng Nguyễn Du làm quan với nhà Nguyễn trong tâm trạng buồn bức vì bị chèn ép. Đào Duy Anh đánh giá với Nguyễn Du, “nhà Lê mất là mất luôn lẽ sống của mình”...

Rồi bao nhiêu trang sách, bài giảng trong nhà trường hoặc đề cao Truyện Kiều là bản án đập đổ cả chế độ phong kiến, hoặc phê phán quyết liệt tư tưởng định mệnh...

\*\*\*

Nguyễn Du là một thiên tài. Ngoài quê hương, hoàn cảnh xã hội còn có những yếu tố rất quan trọng từ tự nhiên, từ vũ trụ trong một thời điểm đặc biệt. Nhưng chỉ xét về mặt xã hội thôi, thì với sự “trông thấy” bao nhiêu vương triều lần lượt sụp đổ, bao nhiêu biến thiên lịch sử, bao nhiêu cố gắng con người mà không làm thay đổi được “thân phận” của mình, làm sao Nguyễn Du có thể cô trung và hoài vọng ở một nhà Lê, nhà Nguyễn hay kể cả nhà Tây Sơn? Lý tưởng của ông chắc khác hơn thế. Quang Trung là một Anh hùng dân tộc, anh hùng chống ngoại xâm, nhưng nội trị hẳn chưa phải là Nguyễn Du hoài vọng.

Trong bài thơ chữ Hán “Dạ hành” của Nguyễn Du có câu: *Cổ mạch, hàn phong cộng nhất nhân* nghĩa là Đường xa, gió lạnh, một người đi. Ngoài ý nghĩa nói về hoàn cảnh gian khổ, thương tâm; có thể thấy ông có cái riêng, con đường riêng của mình.

Trong bài “Vọng Quan âm miếu” lại có câu: *Nhất chú đàn hương tiêu tuệ nghiệp* nghĩa là Đốt nén hương đàn để làm *tan nghiệp chướng do trí tuệ gây ra*. Nhưng toan tính chính trị, những suy tính “khôn ngoan” để mưu lợi, vị kỷ không dựa trên căn bản nhân văn, đều là những thứ đáng vứt đi; không nên theo đuổi mãi.

\*\*\*

Lần đầu tiên thể hiện chủ nghĩa nhân đạo một cách hoàn chỉnh và sâu sắc trong văn học Việt Nam, lần đầu tiên đưa vấn đề “thân phận” con người vào văn học - sớm hơn cả phương Tây, đó là những đóng góp vĩ đại chứ không phải hạn chế của Nguyễn Du.

Có lẽ, Nguyễn Du không bế tắc gì khi buộc Từ Hải phải chết, khi buộc Thúy Kiều vào vòng trầm luân. Đời đã thế và vẫn còn phải thế. Nhà thơ có chỉ cho ta một con đường giải quyết mâu thuẫn, không chỉ dựa trên giáo lý đạo Phật mà ở kinh nghiệm sống, ở bản ngã của mỗi người: đó là quan niệm lấy chữ **tâm** để đối lại, là giải quyết tự trong mình. Nó có thể không triệt để với đời nhưng thỏa mãn riêng mỗi người, như cách giải quyết chữ **trinh**, chữ **tình** của Kiều vậy. Còn lý tưởng xã hội của Nguyễn Du là gì? Nó không gửi ở nhà Nguyễn, nhà Tây Sơn hay nhà Lê mà có hình bóng của xã hội tự do bình đẳng bác ái theo lý tưởng của cách mạng tư sản mà sau đó ít lâu, cũng trong thế kỷ 18, đã xảy ra tại Pháp. Điều này có thể chứng minh được và càng chứng tỏ thiên tài của Nguyễn Du.

Trong nhiều phạm vi, Nguyễn Du không chỉ vượt lên thời đại của mình mà phần nào còn vượt lên quan niệm và hiểu biết của thời đại ngày nay.

### Nguyễn Du đứng đâu để sáng tác Truyện Kiều?

Có người quan niệm “văn dĩ tải đạo” và sáng tác là để làm việc giáo hóa, giáo huấn. Có người sáng tác chỉ vì sở thích cá nhân, chỉ để thỏa mãn “cái tôi” nhất thời...

Vấn đề vị thế của nhà văn, vì thế cần được đặt ra đầu tiên, từ đó mới có thể hiểu đúng và sâu sắc hơn tác phẩm của họ.

Nguyễn Du đứng ở đâu?

Trong sáng tác của Nguyễn Du, in đậm thế giới của người chết. Ma quỷ trong tác phẩm của ông không kinh dị mà gần gũi, chỉ là sự nổi dãi, sự báo trước của cuộc sống.

Trong học vấn và thể hiện nhuần nhị trong sáng tác, Nguyễn Du thể hiện là một nhà triết học sâu sắc, quán xuyến được cả Nho, Phật, Lão và triết lý dân gian.

Nguyễn Du sống trong thời đại phong

kiến nhưng các vấn đề ông nêu lên không phải là trung - hiếu - tiết - nghĩa mà là câu chuyện tình yêu, chuyện đời và số phận con người.

Nếu đánh giá về Nguyễn Du, chỉ đứng trên lập trường của giai cấp phong kiến hay trên lập trường của nhân dân lao động thì không thỏa đáng.

Hoàn cảnh xã hội, hoàn cảnh bản thân chỉ là để làm cho ông hiểu sâu sắc hơn về thân phận và cuộc sống con người, quan hệ giữa cái vô cùng và hữu hạn, giữa cái có và cái không, cái thường biến và cái bất biến mà thôi. Dường như cả lịch sử Việt Nam, hào hùng có, ly loạn có; tốt đẹp có, xấu xa có đều dồn hết cả vào mấy mươi năm của cuộc đời Nguyễn Du thời Lê Mạc. Cái gì cũng tốt đỉnh cả. Cái gì cũng tốt đỉnh nên bộc lộ rõ bản chất của quan hệ con người với con người, con người với vũ trụ. Lại cũng nhờ Nguyễn Du từ tốt đỉnh vinh hoa đến trần ai số phận mà sống trong một trường rất rộng của cõi người nên những điều ông nói, ông viết và làm nước mắt hậu thế tuôn rơi là vì ông thấy đời bằng cả trái tim, thấy đời bằng cả tuệ nhãn.

\*\*\*

Nếu quan niệm Truyện Kiều là một cuốn tiểu thuyết bằng thơ, một tiểu thuyết luận đề thì đoạn mở đầu chính là giới thuyết cho luận đề ấy:

*Trăm năm trong cõi người ta*

*Chữ tài chữ mệnh khéo là ghét nhau*

*Trải qua một cuộc bể dâu*

*Những điều trông thấy mà đau đớn lòng...*

Tôi cảm phục nhà ngôn ngữ Cao Xuân Hạo đã đặt ra nghi vấn với chữ **cõi** và cho rằng câu trên nói về cuộc sống con người nói chung chứ không phải là trong trăm năm khoảng thời gian của một đời người. Tất nhiên, Nguyễn Du là người làm thơ theo



trường phái khổ công “ngũ bất kinh nhân tử bất hưu”, kiểu Đỗ Phủ mà ông rất ngưỡng mộ về nhiều mặt nên vô cùng đa nghĩa và sâu xa, tầng tầng lớp lớp đều hướng nghĩa. Chẳng thế mà nhà thơ Xuân Diệu sinh thời đã hết sức cảm phục: “Nguyễn Du viết Truyện Kiều rất cẩn thận, ý tứ, chẳng có câu nào là vô tâm”...

Như vậy, với đoạn mở đầu là chuyện cỗi người, trăm năm này cũng như trăm năm khác, luôn có mâu thuẫn giữa cái muốn có, cái mơ ước của con người (cá nhân cụ thể) và sự chi phối, hạn chế, thậm chí phủ phàng của tiền kiếp, của hiện thực xã hội. Đây không phải là “tài mệnh tương đố”, là “hồng nhan bạc mệnh” chỉ riêng cho Thúy Kiều. Nếu chỉ thế thì cần chi phải dùng đến tích bề dâu biến cải? Mệnh đề mà đoạn mở đầu này của Truyện Kiều đặt ra lớn hơn một câu chuyện tình rất nhiều nhưng lại tựu trung ở một điểm có tính khái quát cao nhất: quan hệ giữa cá nhân và cuộc đời. Chữ khéo là trong câu Chữ tài chữ mệnh khéo là ghét nhau dùng tuyệt khéo.

Tôi tin chắc rằng, Nguyễn Du đã đứng ở vị thế giữa cái hữu hạn và cái vô hạn, sự sống và cái chết, biến và bất biến để nói với không phải chỉ người đương thời mà với muôn năm về những lẽ đời trên cơ sở của tình yêu thương vô hạn và tư tưởng tự do, bình đẳng. Đó là tư tưởng lớn nhất của người nghệ sĩ, của một thiên tài, chứ không phải Nho, Phật, Lão, bình dân hay quý tộc một cách máy móc.

Nhiều nhà nghiên cứu vẫn cho Thúy Kiều có xuất thân thuộc tầng lớp trên là hạn chế của Nguyễn Du. Tôi nghĩ rằng chọn nhân vật chính là Thúy Kiều ở tầng lớp trung lưu mới thật là thiên tài của Nguyễn Du.

Nếu chỉ là người lao động bình thường sao lại có học hành và tài sắc nhường kia, sao có thể đi ra khỏi “ngõ xóm” của mình mà gặp gỡ, mà phơi bày được mọi cảnh ngộ của cuộc đời? Không phải là nhân vật nữ tài sắc như Thúy Kiều lấy đâu để làm “phép thử”

để mô tả bản chất của đàn ông từ Mã Giám Sinh đến Thúc Sinh, từ Hồ Tôn Hiến đến Từ Hải, và bản chất phụ nữ như Hoạn Thư... sao có được mỗi tình Kim Kiều day dứt và sáng trong, hiện thực và lý tưởng đến thế!

Nếu Thúy Kiều xuất thân ở tầng lớp cao hơn thì e rằng Nguyễn Du khó thoát khỏi tính ước lệ, tượng trưng để bước hẳn sang chủ nghĩa hiện thực và chủ nghĩa lãng mạn và sự lan tỏa rộng rãi thành một “quyền kinh” của Truyện Kiều.

Và không phải là người tài sắc như Thúy Kiều, có sức sống mãnh liệt, không ngừng phản kháng nhưng dám chấp nhận mọi hoàn cảnh sống; đắm say tình yêu và vẹn tròn đạo nghĩa, biết tự riêng mình xây dựng và bảo vệ hệ giá trị của mình, biết tùy thời quyền biến... thì làm sao ra khỏi được khuôn thước của một giai cấp, một thời đại, một quốc gia?

Chọn một câu chuyện Trung Hoa, cũng là một sự lựa chọn thiên tài khác, vì thế mà nó mang tính phổ quát hơn, nó tránh được án văn tự thường hay xảy ra dưới chế độ phong kiến.

Nói về thiên tài Nguyễn Du mà không nói về ngôn ngữ, về tài thơ trác tuyệt của ông thì cũng đã như không nói. Người ta đã phân tích nhiều về những câu thơ rung rinh ánh sáng, hình ảnh và lấp lánh nhạc điệu, nhất quán giữa cảnh và người như *Long lanh đáy nước in trời - Thành xây khói biếc, non phơi, bóng vàng; Sông Tần một dải trong xanh - Loi thoi bờ liễu mấy cành dương quan; Vàng trắng ai xẻ làm đôi - Nửa in gối chiếc, nửa soi dặm trường...* Nhưng cũng không ít người bỏ qua những câu như *Lão kia có giờ bài bầy - Chẳng vắng vào mặt mà mây lại nghe*. Tiếc của, Tú Bà có thể nói gì khác hơn là phải “văng” ra? Thật gọi tính cách, thật dân dã và thuần Việt! Hay: *Già giang một lão một trai - Một dây vô loại buộc hai thâm tình*. Tôi nghĩ trên thế giới không có nhà văn, nhà thơ nào viết về cảnh bị trói có

thể tài hoa đến thể, thấm đượm tình người đến thể. Rồi *Người lên ngựa, kẻ chia bào - Rừng phong thu đã nhuốm màu quan san*, bút pháp tượng trưng tuyệt diệu, đầy khả năng tiếng Việt lên tới vô cùng. Nếu Việt hóa, thuần hóa tiếng Hán; lấy một câu dịch hay nhất, thì câu ấy cũng là Nguyễn Du *Hoa đào năm ngoái còn cười gió đông...*

Trở lại câu thơ *Cổ mạch hàn phong cộng nhất nhân*, đó là bức tranh chữ kinh điển. Sự cô đơn, phải chăng đó là cái mà mãi thế kỷ XX, văn học, triết học phương Tây mới phát hiện, đào sâu? Đó là những câu thật sự làm “kinh nhân”. Và đây là “một câu hỏi lớn không lời đáp”: *Cổ nhân phân dinh dĩ luy luy - Kim nhân bốn tẩu hà phân phân* (Người xưa chết, mồ mã đã lớp lớp ngổ ngang, mà sao ngày nay vẫn rầm rập bốn tẩu). Và một câu trong *Điếu La Thành* ca giả tưởng không có câu nào viết hay hơn về người ca kỹ thuở xưa:

*Yên chi bất tảo sinh tiền chương*

*Phong nguyệt không lưu tử hậu danh*

*(Nghiep chương phấn son lúc sống đã không rửa sạch)*

*Tiếng trăng gió, sau khi chết vẫn còn mang)*

### Từ những điều trông thấy đến những điều mơ ước

Có lần Hoài Thanh đã sánh một thời đại thơ ca (Phong trào thơ mới) với thời đại thơ ca của các cụ xưa. Thời gian chưa xa nhưng Phong trào Thơ mới chỉ còn sót lại ít lâu đài, thành quách, không còn nguyên vẹn là một thành phố nguy nga, tráng lệ. Chính Hoài Thanh cũng nhờ một câu Kiều để nói về công trình của mình *Của tin gọi một chút này làm ghi*. Tổng thống Hoa Kỳ Bin Clin-ton lần đầu tiên sang thăm Việt Nam 11/2000, sau hàng chục năm quan hệ đóng băng cũng phải mượn đến một câu Kiều (*Sen tàn cúc lại nở hoa/ Sầu dài ngày ngắn đông đà sang xuân*). Tháng

5/2016, khi Ô-ba-ma đến Việt Nam cũng mượn Kiều để nói về quan hệ hai nước *Rừng trăm năm cũng từ đây/ Của tin gọi một chút này làm ghi*.

Dẫn chứng này cho thấy, có thể dùng Truyện Kiều để nói về mọi cảnh ngộ, trong mọi thời gian, mọi không gian địa lý. Đó là một cuốn từ điển vạn năng về cuộc sống và tâm lý con người.

Hiện khu lưu niệm Nguyễn Du đã sưu tầm được hơn 500 bản Kiều được in trong các thời kỳ. Truyện Kiều đã được dịch ra nhiều thứ tiếng như Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc, Tiệp, Hung, Bun, Nhật, Lào, Thái, Hàn Quốc... và tác giả của nó được công nhận là Danh nhân văn hóa thế giới. Riêng tiếng Pháp có tới 10 bản dịch khác nhau. Người Pháp ngay từ năm 1926 đã đánh giá: “Kiệt tác của Nguyễn Du có thể so sánh một cách xứng đáng với kiệt tác của bất kỳ quốc gia nào”. Hóa ra, một số nhà nghiên cứu và thầy giáo của ta lại không có được cái nhìn như người nước ngoài. Càng không thể có được cái nhìn như các cụ ta xưa. Khi Nguyễn Du mất, đã có câu đối viết rằng: “*Nhất đại tài hoa, vì sự vì khanh, sinh bất thiêm*; Bách niên sự nghiệp, tại gia, tại quốc, tử do vinh nghĩa là “Một kiếp tài hoa, làm sứ, làm quan, sống không thẹn; Trăm năm sự nghiệp, ở nhà, ở nước, chết còn vinh”. Tựa cho lần in năm 1820, Mộng Liên Đường chủ nhân viết: “Nếu không phải có con mắt trông cả sáu cõi, tấm lòng nghĩ suốt cả nghìn đời, thì tài nào có cái bút lực ấy (phi nhĩ, phù lục hợp, tâm quán thiên thu, vị tất hữu thủy thử lực dã).

Còn dân gian thì bảo nhau: “Làm trai biết đánh tổ tôm, Uống chè Chính Thái, mê Nôm Thúy Kiều”. Tôi có ấn tượng về hai đánh giá có sức sống của Chế Lan Viên “Khi Nguyễn Du viết Kiều, đất nước hóa thành văn” và của Phạm Quỳnh “Truyện Kiều còn, tiếng ta còn;

*(Xem tiếp trang 27)*





Lãnh đạo Đảng, Nhà nước thăm Khu lưu niệm Đại thi hào Nguyễn Du (Tiên Điền, Nghi Xuân) năm 2015

## TIÊN ĐIỀN - VÙNG QUÊ LƯU GIỮ NHIỀU GIÁ TRỊ VĂN HÓA

TRẦN ĐỨC CƯỜNG

**X**ã Tiên Điền (nay là thị trấn Tiên Điền) thuộc huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Xa xưa, là bãi bồi lau lách hoang vu nằm bên bờ sông Lam. Đến đầu thời Lê, cư dân nơi đây vẫn còn rất thưa thớt. Đất canh tác ít, bởi vậy làng còn có tên là Vô Điền (không có ruộng) rồi U Điền (ruộng hoang rậm). Không chùn bước trước khó khăn, những thế hệ kế tiếp ở làng đã cùng nhau dốc sức khai phá, trải hàng trăm năm, Vô Điền được mở mang, kiến tạo, người tứ xứ đổ về tụ cư lập nghiệp ngày càng đông. Vô Điền từ đó được “thay áo” với cái

tên mới đầy sinh khí là “Tân Điền”. Cũng phải hàng trăm năm kiến tạo, dựng xây, tên làng qua bao biến cải, từ Tân Điền thành Phú Điền rồi Tiên Điền đổi sang Trung Nghĩa. Sau mấy lần tách nhập, đổi tên thành Tiên Uy, Xuân Tiên rồi lại quay về tên cũ Tiên Điền. Ngày 21/11/2019, xã Tiên Điền được sáp nhập vào thị trấn Nghi Xuân để thành lập thị trấn Tiên Điền. Từ bãi bồi hoang vu, để làm nên một Tiên Điền trù phú, tươi đẹp như ngày hôm nay là biết bao công sức mồ hôi nước mắt của bao thế hệ nhọc nhằn khai cơ lập nghiệp.

Nghi Xuân từ xưa đến nay vốn được coi là miền đất chứa đựng nhiều giá trị văn hóa - lịch sử của tỉnh Hà Tĩnh. Nơi hội tụ của sông Lam núi Hồng hun đúc nên linh khí tốt tươi, tạo thành dòng chảy văn vật không bao giờ đứt. Hình thế biển cả, sông núi kỳ vĩ đã tạo nên “Nghi Xuân bát cảnh” (tám cảnh đẹp của Nghi Xuân) làm say đắm biết bao tao nhân mặc khách. Di tích khảo cổ học Phôi Phôi - Bãi Cọi ở xã Xuân Viên có niên đại hậu kỳ đá mới, thuộc nền văn hóa Bàu Tró đã nói lên sự có mặt của con người từ xa xưa trên mảnh đất này. “Địa linh sinh nhân kiệt”, mạch nguồn khí thiêng sông núi đã vun đắp, tài bồi nên những dòng họ danh gia vọng tộc, những danh nhân kiệt xuất làm rạng rỡ quê hương. Từ đó, đóng góp biết bao nhân tài vật lực qua các triều đại phong kiến cũng như xã hội hiện nay để bảo vệ và xây dựng đất nước. Trong dòng chảy văn hóa chung dồi dào đó, Tiên Điền đã đóng góp một phần hợp lưu rất lớn và đầy ý nghĩa.

### **Tiên Điền - miền địa linh**

Miền quê yên bình bên bờ nam sông Lam chứa đựng nhiều trầm tích văn hóa của quá khứ. Trước đây, Tiên Điền sở hữu số lượng di tích - danh thắng đồ sộ. Hệ thống đình, gồm: Đình Tiên - là nơi sinh hoạt, giao lưu văn hóa chính trị cộng đồng người dân xã Tiên Điền. Đình Tiên là đình xã, còn ở các làng có hệ thống đình riêng như: đình Bảo Kệ, đình làng Đông, đình Văn Tràng, đình làng Tiên. Về đền miếu có nhà Tư văn, đền Trinh Dững hầu, đàn tế Lĩnh Nam công Nguyễn Quỳnh, đền thờ Tiên Lĩnh hầu Nguyễn Huệ, đền thờ Xuân Nhạc công Nguyễn Nghiễm, đền thờ Lam Khê hầu Nguyễn Trọng, đền thờ Điền Nhạc hầu Nguyễn Điều, đền thờ Hà Chân Đài, nhà thờ Du Đức hầu Nguyễn Du. Bên cạnh đó còn có hệ thống đền thờ các danh nhân thuộc các dòng họ, đền thờ họ... nơi lưu giữ, bảo tồn nhiều giá trị văn hóa - lịch

sử quý báu. Hệ thống chùa có chùa Trường Ninh, chùa Phú, chùa Hàn. Tiên Điền còn có chợ Tiên, cầu Tiên, cầu Bảo Kệ, bàu Phổ Quán... là những di tích - danh thắng nổi tiếng một thời. Tiếc thay, nhiều di tích trong số đó nay đã trở thành phế tích. Hiện nay, nói đến Tiên Điền là phải kể đến Khu di tích Đại thi hào Nguyễn Du - một trong hai Di tích lịch sử văn hóa cấp Quốc gia đặc biệt của tỉnh Hà Tĩnh - là điểm nhấn quan trọng trên bản đồ lịch sử - văn hóa - tâm linh của mảnh đất Nghi Xuân.

### **Địa linh sinh nhân kiệt**

Sách “Nghi Xuân địa chí” của Đông Hồ Lê Văn Diễn chép rằng ở Tiên Điền có cồn Tháp Bút: “*Phía nam bàu Phổ Quán nổi lên một doi cồn vuông, xếp thành từng bậc giống như cái án. Các nhà địa lý cho đó là hình “án nổi trên nước”. Phía bắc bàu có một doi đất cát hình nhọn, từ bờ nhô ra, các nhà địa lý cho là hình bút Tể tướng. Trước đây, khi Xuân nhạc công (Nguyễn Nghiễm) thi đỗ về quê dựng đình hóng mát ở đó*”. Cạnh cồn Tháp Bút là ruộng Bút mực. Phía nam, cách Tháp Bút khoảng 150m, là cồn Đài Nghiên. Theo nhà nghiên cứu văn hóa Đặng Viết Tường thì hiện nay Tháp Bút, Đài Nghiên đã bị san phẳng trong quá trình khai hoang phục hóa, chỉ còn dấu tích “bút Tể tướng”. Thời phong kiến, ở xã Tiên Điền còn có ruộng “đồng môn” được các học trò tậu để nuôi thầy học. Ngoài ra có ruộng “học điền” là những suất ruộng được chia cho những sĩ tử đỗ đạt cao. Cũng vì coi trọng nghiệp học nên Tiên Điền trở thành một trong những địa phương có số lượng người đỗ đạt thành danh cao nhất trong tỉnh qua các thời kỳ. *Lịch triều hiến chương loại chí* chép về Tiên Điền: “*Khoa giáp nổi trội hơn hẳn, danh thần, hiền phụ đứng hàng đầu trong phủ Đức Quang*”. Dưới hai triều đại Lê - Nguyễn, Tiên Điền có 6 vị đỗ Đại khoa (1 hoàng giáp, 4 tiến sĩ đều là người họ Nguyễn,



1 phó bảng họ Hà) và 32 vị (29 hương cống, 3 cử nhân). Trong đó, nhiều vị ghi dấu ấn chốn quan trường, trên thi đàn, như: Nguyễn Nghiễm: Hoàng giáp, Tể tướng triều Hậu Lê, tước Đại tư đồ Xuân Quận Công. Nguyễn Quỳnh: Quan võ, tước Lĩnh Nam công. Nguyễn Khả: Tiến sĩ, Thượng thư Bộ lại kiêm trấn thủ Sơn Tây, tước Toàn quận công. Nguyễn Hành: Nhà thơ, một trong “An Nam ngũ tuyệt”, tác giả: *Quan Đông hải thi tập*, *Minh Quyển thi tập*, *Thiên hạ nhân vật thư*. Nguyễn Thiện: Nhà thơ, tác giả: *Đông phủ thi tập*, *Huyền cơ đạo thuật bí thư*, *Nhuận bút Hoa Tiên*. Nguyễn Huệ: Tiến sĩ cập đệ Tam giáp, tước Trung Trinh đại phu, Hàn lâm viện thừa chỉ, Tiên Lĩnh hầu. Năm Cảnh Hưng thứ 11, Trịnh Ân Vương bao phong Võ Đại vương Thượng đẳng Phúc thần. Nguyễn Tấn: Tiến sĩ cập đệ tam giáp, Đệ thất danh, Tri phủ Khánh Hoà, làm Phân khảo trường Nam Định, rồi làm Đông tri phủ Vĩnh Tường. Nguyễn Mai: Đệ tam giáp đồng tiến sĩ. Hà Văn Đại: Phó bảng. Đặng Sĩ Vinh: đậu Hoàn từ, Đô ngự sử, Thiếu bảo tước Liêu quận công. Hà Thúc Đạt: Huân đạo. Nguyễn Trọng: Tước Lam Khê hầu. Nguyễn Điều: Trúng tam trường thi Hội, làm quan đến chức Trấn thủ Hưng Hoá, phong tước Điền Nhạc hầu... Cũng bởi thế, dân gian có câu “*Lắm ló (lúa) Xuân Viên, lắm quan Tiên Điền, lắm tiền Hội Thống*” để chỉ sự phát đạt về công danh khoa cử ở đất học Tiên Điền.

### **Làng nghề và mạch nguồn văn hóa, văn nghệ dân gian**

Nghi Xuân có các làng nghề nổi tiếng đã đi vào lời ca điệu ví: “Đất Đồng Môn dệt vải; đất *Cổ Đạm vắt nôi*...”. Xưa có làng mộc Xuân Phô, làng nôi đất Cổ Đạm, làng làm trống Xuân Hội, làng nước mắm Cương Gián, làng nón Tiên Điền... Đặc biệt làng nón Tiên Điền là nơi sản xuất ra loại nón bền, đẹp không nơi nào có. Từ làng nón,

nhiều nghệ nhân hát ví phường nón đã mang lại cho mảnh đất Tiên Điền nói riêng và Nghi Xuân nói chung một bầu không khí trình diễn dân ca ví giặm đặc sắc. Ngoài sinh hoạt ở địa phương, trai gái phường nón còn đi giao lưu với các phường bạn ở các xã, huyện khác trong tỉnh. Phường nón cũng đi vào thơ ca, trong tác phẩm “*Thác lời trai phường nón Tiên Điền gửi gái phường vải Trường Lưu*” của Đại thi hào Nguyễn Du.

Văn nghệ dân gian Tiên Điền còn được biết đến qua loại hình diễn xướng Trò Kiều gắn với tác phẩm Truyện Kiều bất hủ của Đại thi hào Nguyễn Du. Hiện nay, Trò Kiều cùng với các hình thức diễn xướng khác như Đờ Kiều, Lầy Kiều, Bói Kiều, Tập Kiều... đang được phục dựng, bảo tồn, phát huy trong đời sống nhân dân.

Nằm giữa “cái nôi” dân ca Ví Giặm và Ca trù, ở Tiên Điền còn có nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ dân gian sôi nổi khác. Từ thực tiễn đời sống lao động sản xuất, người dân nơi đây đã sản sinh ra cả một kho tàng ca dao tục ngữ, làn điệu dân ca Ví Giặm rất hết sức phong phú. Trước đây, làng từng có nhiều ca nương, kếp đàn theo nghiệp Ca trù. Nay dầu đã mai một nhưng chính quyền sở tại cũng đã có những phương án khôi phục, thành lập câu lạc bộ ca trù để phục vụ nhu cầu của Nhân dân và du khách khi đến tham quan các điểm đến du lịch ở Tiên Điền.

Có thể nói, khí thiêng sông núi hội tụ, mạch nguồn văn hóa bồi đắp đã làm nên một Tiên Điền địa linh nhân kiệt. Tiếp nối truyền thống tạo dựng tương lai, đất và người Tiên Điền không chỉ làm rạng danh quê hương xứ sở mà còn tích cực góp phần bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa - lịch sử của ông cha; chung tay xây dựng đời sống văn hóa, nông thôn mới ngày một văn minh, giàu đẹp.

**T.Đ.C**



Đồng chí Lê Đình Sơn - UVBCHTW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh cùng các đại biểu tham dự Đại hội Đảng bộ huyện Kỳ Anh. Ảnh: T.H

## HÀ TỈNH HOÀN THÀNH ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CẤP TRÊN CƠ SỞ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG, ĐÚNG TIẾN ĐỘ

BẢO CHÂU

*Với tinh thần chuẩn bị hết sức nghiêm túc, công phu, kỹ lưỡng, khẩn trương đảm bảo nâng cao chất lượng, đại hội các đảng bộ cấp trên cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025 ở Hà Tĩnh diễn ra đảm bảo đúng tiến độ, hoàn thành trước kế hoạch đề ra, tạo tiền đề quan trọng để tổ chức tốt Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX vào tháng 10 tới.*

Sau khi kết thúc đại hội cấp cơ sở, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị tổng kết, rút kinh nghiệm, tiếp tục chỉ đạo chuẩn bị các nội dung để tổ chức đại hội các đảng bộ cấp trên cơ sở. Theo đó, trước khi diễn ra đại hội đại trà, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã quyết định lựa chọn tổ chức đại hội điểm ở 2 đảng bộ huyện: Thạch Hà và Can Lộc.

Với những kinh nghiệm được rút ra sau đại hội điểm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, trực tiếp tổ chức duyệt các nội dung của từng đảng bộ cấp huyện và tương đương; sau khi duyệt, kịp thời ban hành kết luận và yêu cầu các cấp ủy phải tiếp thu, hoàn chỉnh báo cáo chính trị, đề án nhân sự đảm bảo đạt yêu cầu mới cho phép tiến hành đại hội.

Để góp phần vào sự thành công của đại hội, ngoài việc chuẩn bị kỹ lưỡng các văn kiện đại hội, công tác nhân sự theo tinh thần dân chủ, khách quan, đúng quy trình, hướng dẫn, cấp ủy cấp trên cơ sở cũng đã phát động phong trào thi đua hành động cách mạng thực



hiện nhiệm vụ năm 2020 và tổ chức tốt việc tuyên truyền, cổ động chào mừng đại hội với nhiều hình thức đa dạng, phong phú tạo nên đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân.

Đối với đại hội các Đảng bộ Lộc Hà, Đức Thọ, Kỳ Anh mặc dù diễn ra vào thời điểm đợt dịch Covid-19 mới, nhưng sau khi cân nhắc kỹ lưỡng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã quyết định cho tiến hành đại hội gắn với các giải pháp phòng dịch chặt chẽ. Đồng thời, các phong trào thi đua cũng được các địa phương triển khai phù hợp với diễn biến dịch để đảm bảo thực hiện mục tiêu kép, vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị.

Với quyết tâm chính trị cao của các đảng bộ, sự chỉ đạo quyết liệt, sâu sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, sự chuẩn bị hết sức nghiêm túc, công phu, kỹ lưỡng, khẩn trương, chất lượng, đại hội các đảng bộ cấp trên cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025 được tổ chức bắt đầu từ ngày 27/5/2020, hoàn thành ngày 15/8/2020 (trước 15 ngày so với quy định). Thời gian mỗi đại hội diễn ra trong 2,0 ngày (phiên tru bị 0,5 ngày, phiên chính thức 1,5 ngày). Tại đại hội, đại biểu đã phát huy cao tinh thần dân chủ, thẳng thắn thảo luận và đóng nhiều ý kiến thiết thực tham gia vào các văn kiện, đề xuất cấp trên nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung điều chỉnh cho phù hợp.

Đại hội đảng nhiệm kỳ 2020 - 2025 là kỳ đại hội đầu tiên khuyến khích bầu bí thư cấp ủy trực tiếp tại đại hội. Tại Hà Tĩnh, với quá trình xây dựng phương án nhân sự kỹ lưỡng, trừ Đảng bộ Quân sự tỉnh chỉ định bí thư theo Điều lệ Đảng, 16/16 đảng bộ còn lại đều tiến hành bầu bí thư cấp ủy trực tiếp tại đại hội. Tất cả các đồng chí được giới thiệu để bầu bí thư cấp ủy tại đại hội đều trúng cử, trong đó tỷ lệ phiếu thấp nhất là 94,14%; có 07 đồng chí trúng cử với tỷ lệ phiếu 100% gồm: Đảng ủy khối Các cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh,

Công an tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh, thành phố Hà Tĩnh, Nghi Xuân, Lộc Hà, Đức Thọ.

17/17 đảng bộ đều bầu cử Ban Chấp hành, Ban Thường vụ theo cơ cấu, đủ số lượng, đúng định hướng được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt. 17 đảng bộ đã bầu 549 đồng chí ủy viên ban chấp hành (có 14 ủy viên Ban Chấp hành để khuyết bổ sung sau đại hội). Ban Chấp hành các đảng bộ đã bầu 174 đồng chí ủy viên Ban Thường vụ, trong đó có 19 đồng chí ủy viên là nữ. Trong số các ủy viên ban chấp hành có 396 đồng chí tái cử (chiếm 72,13%), 153 đồng chí tham gia cấp ủy lần đầu (chiếm 27,87%), 88 đồng chí cấp ủy viên là nữ (chiếm 16,02%) tăng 0,37% so với nhiệm kỳ trước (vượt quy định của Trung ương) và 108 đồng chí cấp ủy viên trẻ dưới 40 tuổi 19,67%, tăng 9,03% so với nhiệm kỳ trước (vượt quy định của Trung ương). Đại hội cấp trên cơ sở cũng đã bầu 297 đại biểu chính thức và 24 đại biểu dự khuyết đi dự Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Đại hội đảng bộ cấp trên cơ sở ở Hà Tĩnh đã thành công tốt đẹp, thực sự nâng cao chất lượng, đảm bảo tiến độ, hoàn thành trước thời gian theo quy định của Trung ương, tạo được không khí phấn khởi, trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đạt được kết quả trên là nhờ có sự đoàn kết, thống nhất, đồng thuận trong đảng bộ và Nhân dân; sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, sâu sát, cụ thể của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các ban xây dựng Đảng, các đoàn công tác của tỉnh và sự nỗ lực phấn đấu của các cấp ủy trực thuộc trong công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội.

Tin tưởng, sự thành công của đại hội đảng cấp trên cơ sở sẽ là tiền đề quan trọng để Hà Tĩnh tổ chức tốt Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX vào tháng 10 tới, tiến tới chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

**B.C**



Tổng Bí thư  
NGUYỄN PHÚ TRỌNG

**Cán bộ cấp cao  
phải gương mẫu,  
nghiêm khắc  
với bản thân**



## ĐẠO ĐỨC CỦA NGƯỜI CÁN BỘ - VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM

NGUYỄN THỊ HẠNH LOAN

**T**rong lịch sử phát triển của phương Đông, dùng người được xem là quốc sách quyết định sự thành bại của sự nghiệp, tác dụng trực tiếp đến sự tồn vong của quốc gia, sự trường tồn và phát triển của nhiều quốc gia, dân tộc. Kế thừa tư tưởng đó, từ khi ra đời đến nay, Đảng ta đã đặc biệt quan tâm đến vấn đề cán bộ, coi cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Vì lợi ích mười năm phải trồng cây - Vì lợi ích trăm năm phải trồng người”. Bác cũng nhấn mạnh cán bộ là khâu quyết định. Người viết “muôn việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém”, “cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, “Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, chính là quan điểm về con người với tính chất vừa là chủ thể, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của cách mạng. Từ nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò của cán bộ trong giải quyết mọi công việc,

mọi nhiệm vụ cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh thấy cần phải có đội ngũ cán bộ tốt.

Đội ngũ cán bộ tốt là vừa nói đến năng lực, trình độ đồng thời nói đến phẩm chất và đạo đức cán bộ. Vừa qua, quan điểm đó càng được sáng tỏ trong bài viết của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng về công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội XIII của Đảng. Tại bài viết này, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh vấn đề đạo đức cán bộ, đó là “phải vừa có đức vừa có tài, trong đó đức là gốc”. Tổng Bí thư mượn câu thơ trong Truyện Kiều của Đại thi hào Nguyễn Du “chữ Tâm kia mới bằng ba chữ Tài” để nói về điều này.

Hiện nay, bên cạnh đại đa số cán bộ có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt, vẫn còn “một bộ phận cán bộ phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, làm việc hời hợt, ngại khó, ngại khổ, thậm chí có người suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển

hoá”. Một số cán bộ lãnh đạo, quản lý, trong đó có cả cán bộ cấp cao, thiếu gương mẫu, uy tín thấp, phẩm chất, năng lực chưa ngang tầm nhiệm vụ, vi phạm nguyên tắc và quy chế làm việc, nói nhiều làm ít, nói không đi đôi với làm, quan liêu, xa dân, cá nhân chủ nghĩa, vướng vào tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm. Không ít cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước thiếu tu dưỡng, rèn luyện, thiếu tính Đảng, lợi dụng sơ hở trong cơ chế, chính sách, luật pháp, cố ý làm trái, trục lợi, làm thất thoát lớn vốn, tài sản của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, bị xử lý kỷ luật đảng và xử lý theo pháp luật.”

Có thể nói, chưa bao giờ vấn đề đạo đức cán bộ, đảng viên lại được đặt cao lên rất nhiều lần trong giai đoạn hiện nay. Bởi chỉ tính từ đầu nhiệm kỳ khoá XII đến nay, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã phải thi hành kỷ luật gần 100 cán bộ cao cấp thuộc diện Trung ương quản lý; một số cán bộ đã bị xử lý hình sự. Điều này cho thấy, tình trạng cán bộ có phẩm chất, đạo đức sa sút, thoái hóa biến chất thật sự là một nguy cơ lớn với Đảng. “Nhất là tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; tệ quan liêu, tham nhũng, tiêu cực trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức mới chỉ bước đầu được ngăn chặn, đẩy lùi”.

Chính vì vậy, cũng tại bài viết này, Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng đã đưa ra một số tiêu chuẩn về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Theo đó, nhấn mạnh đầu tiên là lòng yêu nước, bản lĩnh chính trị, có ý chí, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nói đi đôi với làm, gắn bó mật thiết với Nhân dân, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, quyết liệt trong hành động, có phẩm chất đạo đức và lối sống trong sáng, không tham nhũng, quan liêu, cơ hội. Và yếu tố thứ 3 mới là trí tuệ, tầm nhìn, tư duy chiến lược và kiến thức tương đối toàn diện, năng lực cụ thể hóa là lãnh đạo, chỉ đạo... Nói như vậy, không phải là vì Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đặt vấn đề xem nhẹ cái tài của cán bộ, song vấn đề cái đức mới là gốc, là cốt lõi để hành

động, bởi như Bác Hồ từng nói có tài mà không có đức thì cũng chỉ là vô dụng.

Trong thời điểm hiện nay, khi đất nước ta đang bước vào một giai đoạn mới của phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, củng cố vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế, càng đòi hỏi bộ máy lãnh đạo Đảng và Chính quyền phải vững mạnh, cán bộ phải thật sự do dân, vì dân. Nhiều vụ việc cán bộ tham nhũng, thiếu trách nhiệm làm thất thoát tiền của Nhà nước, Nhân dân đã cho thấy, nguyên nhân cơ bản là sự suy thoái về đạo đức, lối sống, khiến Nhân dân mất niềm tin vào Đảng, chính quyền, hoài nghi về vai trò lãnh đạo của Đảng. Hơn hết, nhận thức về công tác cán bộ cần nêu cao vấn đề đạo đức, phẩm chất của cán bộ chính là cái gốc để tuyển lựa, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “Phải bằng mọi biện pháp dứt khoát không đưa vào cơ quan lãnh đạo những người không xứng đáng, không đủ tiêu chuẩn, nhất là những người đã phạm sai lầm hoặc sa sút về phẩm chất đạo đức, vướng vào tham nhũng, chạy chức, chạy quyền, hống hách, gia trưởng, nịnh trên nạt dưới, bao che cho tội phạm, gây mất đoàn kết, ảnh hưởng xấu đến uy tín của Đảng”. Để những người đó lọt được vào cương vị lãnh đạo là tai họa cho Đảng, tạo điều kiện cho họ ngày càng hại nước, hại dân nhiều hơn.

Có thể nói, các quan điểm về xem xét và hiểu rõ cán bộ, “lựa chọn những người trung thành và hăng hái cho công việc”, “những người liên lạc mật thiết với dân chúng, hiểu biết dân chúng, luôn chú ý đến lợi ích dân chúng”, “những người có thể phụ trách giải quyết những vấn đề trong những hoàn cảnh khó khăn... thất bại không hoang mang, thắng lợi không kiêu ngạo”, “những người luôn giữ đúng kỷ luật” vào các cương vị lãnh đạo. Đó là những tiêu chuẩn cơ bản của Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra cho cán bộ lãnh đạo hơn 60 năm trước, nhưng vẫn còn đầy đủ giá trị cho hôm nay.

**N.T.H.L**





Lãnh đạo tỉnh tặng cờ Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua năm 2019. Ảnh: P.V

## HÀ TĨNH

# LAN TỎA CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC

NGUYỄN VĂN HÙNG  
Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh

**T**rong 5 qua, để thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng, Hà Tĩnh đã tích cực triển khai nhiều phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu như các phong trào: “Chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; “Chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”; “Doanh nghiệp Hà Tĩnh hội nhập và phát triển”; “Cán bộ công chức, viên chức Hà Tĩnh thi đua thực hiện văn hóa công sở”. Các phong trào thi đua được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm

lãnh đạo, chỉ đạo và cụ thể hóa bằng việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của từng ngành, địa phương, đơn vị; từ đó huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị, khơi dậy nguồn lực, tính sáng tạo và ý chí vươn lên của mỗi tập thể, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong toàn tỉnh, cụ thể:

Phong trào thi đua “Toàn tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đã huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị và được người dân tích cực hưởng ứng, tạo được nguồn lực to lớn để xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn và nhiều công trình phúc lợi. Chính sự sáng tạo trong tổ chức xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu đã làm thay đổi diện mạo của

khu vực nông thôn, đẩy mạnh hoạt động thi đua giữa các hộ gia đình với nhau và thi đua giữa khu dân cư này với khu dân cư khác. Từ đó tạo động lực để mỗi người dân khu vực nông thôn phát huy tốt vai trò chủ thể và chủ động trong thực hiện phong trào, là tiền đề quan trọng để góp phần nâng cao thu nhập, đẩy mạnh phong trào đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, đảm bảo an ninh trật tự, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người dân, góp phần đưa các xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Đến nay, toàn tỉnh có 93% số xã và 5 huyện (Nghị Xuân, Can Lộc, Thạch Hà, Đức Thọ và Lộc Hà) đạt chuẩn nông thôn mới; thành phố Hà Tĩnh và thị xã Hồng Lĩnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; 15 xã được công nhận xã nông thôn mới nâng cao; 3 xã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu xã nông thôn mới kiểu mẫu.

Phong trào thi đua “Hà Tĩnh chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau” với những nội dung chương trình hành động cụ thể, được các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở vào cuộc một cách tích cực nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu giảm nghèo hàng năm và cả giai đoạn 2016 - 2020. Phong trào thi đua đã được các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh cùng chung tay hỗ trợ, giúp đỡ người nghèo, đối tượng chính sách vượt qua khó khăn vươn lên thoát nghèo, tiêu biểu như: Quỹ Thiên Tâm - Tập đoàn Vingroup hỗ trợ thu nhập cho 6.642 hộ nghèo với tổng kinh phí 31.038 triệu đồng, Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn hỗ trợ người dân về con giống để phát triển chăn nuôi, nhiều doanh nghiệp đã hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo; các tổ chức chính trị - xã hội đã có nhiều hoạt động thiết thực hỗ trợ gia đình hội viên, đoàn viên nghèo vươn lên thoát nghèo. Đặc biệt, phong trào “Tết vì người nghèo” do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phát động hàng năm đã được các cơ quan, đơn vị và đông đảo cán bộ, công chức, viên chức, người

lao động ủng hộ bằng tiền lương, các nhà hảo tâm đã tích cực hưởng ứng với mục tiêu đảm bảo Tết no, ấm cho người nghèo. Cùng với đó, tỉnh đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ người nghèo phát triển sản xuất, hỗ trợ học nghề và xuất khẩu lao động, hỗ trợ về dịch vụ y tế, giáo dục... đã tích cực góp phần vào thực hiện mục tiêu giảm nghèo giai đoạn 2016 - 2020. Kết quả tỷ lệ hộ nghèo đã giảm từ 11,40% (năm 2015) xuống còn 4,53% (năm 2019), dự kiến đến cuối năm 2020 còn dưới 3%; tỷ lệ hộ cận nghèo từ 8,4% (năm 2015) xuống còn 5,06% (năm 2019), dự kiến đến cuối năm 2020 còn dưới 5%.

Phong trào “Doanh nghiệp Hà Tĩnh hội nhập và phát triển” được các cấp các ngành, địa phương từ tỉnh đến cơ sở tích cực triển khai thực hiện, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận, hưởng lợi từ các chính sách của tỉnh. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính tạo điều kiện thuận lợi trong giải quyết hồ sơ của doanh nghiệp: đăng ký thành lập doanh nghiệp, thay đổi doanh nghiệp, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư và các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp giảm gần 1/3 thời gian xử lý so với thời gian quy định của pháp luật. Nhiều doanh nghiệp đã đổi mới sáng tạo, tiên phong trong đầu tư sản xuất hàng hóa từ sản phẩm chủ lực của tỉnh, tham gia chuỗi liên kết, áp dụng công nghệ mới, hiện đại, đầu tư mô hình sản xuất quy mô lớn gắn với chế biến, mang lại hiệu quả kinh tế cao, góp phần tích cực tái cơ cấu nông nghiệp, góp phần đẩy nhanh việc thực hiện Chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

Phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức Hà Tĩnh thi đua thực hiện văn hóa công sở” gắn với thi đua thực hiện việc học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã góp phần cải thiện môi trường làm việc của cán bộ công chức, viên chức theo hướng hiện đại, thân thiện, chuyên nghiệp, tạo sự chuyển biến

tích cực trong nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, đảng viên; góp phần ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, những biểu hiện tiêu cực trong xã hội. Nâng cao hình ảnh của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

Ngoài các phong trào thi đua do tỉnh phát động, các ngành, đoàn thể và địa phương còn đẩy mạnh các phong trào thi đua chuyên đề như: “Thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi”, “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Đổi mới sáng tạo trong dạy học”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Thi đua quyết thắng”... Các phong trào thi đua đã tác động đến tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo nên môi trường thi đua toàn diện, sâu rộng và đạt nhiều kết quả. Đặc biệt, trước tình hình đại dịch Covid - 19 bùng phát, với phong trào “Toàn dân ủng hộ phòng chống dịch Covid - 19” do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phát động đã nhận được sự ủng hộ to lớn của người dân, cộng đồng doanh nghiệp, nhất là tấm lòng của các cụ già, mẹ liệt sỹ, các cựu chiến binh, người nông dân đến các em học sinh nhỏ tuổi... đã sẵn sàng giành những đồng tiền tiết kiệm, những sản phẩm nông nghiệp để ủng hộ cho công tác phòng chống dịch Covid-19. Tính đến ngày 20/7/2020, toàn tỉnh đã nhận được sự ủng hộ của các tổ chức, cá nhân đối với công tác phòng chống dịch Covid-19 bằng tiền và hiện vật trị giá gần 70 tỷ đồng.

Thực hiện phong trào thi đua lập thành tích chào mừng đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng do Ban Thường vụ Tỉnh ủy phát động, các ngành, địa phương, đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch phát động phong trào thi đua thực hiện 13 chương trình trọng tâm, đăng ký các công trình, phần việc thực hiện để chào mừng Đại hội Đảng các cấp. Đến ngày 30/7/2020 đã có 430/439 công trình cấp xã, 51/58 công trình cấp huyện, 75/76 công trình cấp sở, ngành đăng ký thực

hiện chào mừng Đại hội đảng các cấp đã hoàn thành. Cùng thời điểm thực hiện phong trào thi đua chào mừng đại hội đảng, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến các cấp, tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước toàn tỉnh lần thứ VII và Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X đã thực sự tạo nên khí thế thi đua sôi nổi trong các tầng lớp Nhân dân, với quyết tâm thi đua thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2015 - 2020, đồng thời tạo không khí thi đua mới cho giai đoạn 2020 - 2025 theo nghị quyết đại hội đảng các cấp đề ra. Thông qua Hội nghị điển hình tiên tiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức tôn vinh 4.605 điển hình tiên tiến (với 1.017 tập thể và 3.588 cá nhân) đây là những bông hoa đẹp trong rừng hoa thi đua yêu nước của tỉnh Hà Tĩnh 5 năm qua.

Có thể khẳng định, phong trào thi đua yêu nước của tỉnh Hà Tĩnh trong thời gian qua đã huy động sức mạnh của toàn dân và khơi dậy được ý chí khát vọng vươn lên của mỗi người dân Hà Tĩnh, tạo nên động lực to lớn góp phần đưa tỉnh nhà vượt qua khó khăn, thách thức của sự cố môi trường biển, thiên tai, dịch bệnh và giành được nhiều kết quả quan trọng trong thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII đã đề ra. Trong 5 năm qua tỉnh Hà Tĩnh đã 2 lần được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen (năm 2017 và năm 2019) và 02 lần được Chính phủ tặng Cờ thi đua dẫn đầu Cụm thi đua các tỉnh Bắc Trung bộ (năm 2015 và năm 2018) về thành tích công tác năm; được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất về thành tích trong thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020. Những thành quả đáng tự hào đó sẽ là nền tảng, động lực vững chắc, tiếp tục thúc đẩy Hà Tĩnh vượt lên, đạt được nhiều kết quả trong nhiệm kỳ mới.

**N.V.H**





Thực hiện xét nghiệm các mẫu bệnh phẩm để góp phần phòng chống dịch Covid-19

## TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

LÊ NGỌC CHÂU  
TUV, Giám đốc Sở Y tế

*Dịch bệnh do Covid-19 đã bước sang giai đoạn mới với những diễn biến khó lường và nguy cơ lây nhiễm trong cộng đồng rất lớn. Cùng với cả nước, Hà Tĩnh tiếp tục tập trung cho công tác phòng chống dịch với quyết tâm cao không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn, đảm bảo thực hiện mục tiêu kép vừa phòng chống dịch vừa phát triển kinh tế, xã hội.*

### **Không chủ quan, lơ là trong phòng chống dịch Covid-19**

**S**au khi kết thúc giai đoạn 1 chống dịch covid-19, nhận định rõ tình hình dịch bệnh vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ bùng phát, không nghỉ ngơi, toàn ngành Y

tế đã tranh thủ thời gian, đúc rút kinh nghiệm xây dựng kịch bản cho các tình huống dịch tiếp theo. Công tác giám sát dịch tại Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo, cảng Vũng Áng và các khu vực có nguy cơ tiếp tục được thắt chặt. Cùng với đó, Ngành cũng tập trung cao cho việc đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ các tuyến, đặc biệt như công tác giám sát, xét nghiệm, điều trị Covid-19. Duy trì thường xuyên công tác phòng chống Covid-19 tại các cơ sở khám chữa bệnh, nhất là tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh, nơi có nhiều bệnh nhân nặng, bệnh nhân cao tuổi. Chủ động chuẩn bị vật tư,

hóa chất, trang thiết bị phòng, chống dịch.

Thời điểm này, Ngành cũng phối hợp tốt với các ngành chức năng tiếp nhận, đảm bảo cho hơn 1 ngàn du học sinh Lào và công dân trở về từ nước ngoài được làm các thủ tục y tế, được giám sát, cách ly, theo dõi sức khỏe, lấy mẫu xét nghiệm theo quy định. Cùng với phòng chống dịch, ngành Y tế đã song song thực hiện các chương trình mục tiêu y tế - dân số trên tinh thần không chủ quan, lơ lửng trong phòng chống dịch bệnh do Covid-19.

Nhờ chủ động trong các tình huống nên ngay khi dịch bệnh xuất hiện tại Đà Nẵng với các ca lây nhiễm tại cộng đồng, Ngành Y tế Hà Tĩnh đã nhanh chóng kích hoạt hệ thống giám sát dịch trên toàn tỉnh, triển khai các hoạt động phòng chống dịch đảm bảo hiệu quả.

### **Mỗi cán bộ y tế là một chiến sỹ, mỗi cơ sở y tế là một pháo đài phòng chống dịch**

Việc tăng tốc truy vết các trường hợp đi từ thành phố Đà Nẵng và các vùng có dịch trở về được ngành Y tế triển khai quyết liệt, kịp thời cùng với các giải pháp phòng chống dịch, kiên định theo 5 nguyên tắc: Ngăn chặn, phát hiện, cách ly, khoanh vùng, dập dịch; chủ động xây dựng kịch bản đáp ứng dịch; tập huấn cho cán bộ y tế; chuẩn bị sẵn sàng vật tư, trang thiết bị, sinh phẩm để thực hiện tốt công tác phát hiện, khoanh vùng, xử lý ổ dịch, thu dung, điều trị bệnh nhân trong trường hợp phát hiện ca bệnh trên địa bàn.

Cả hệ thống chính trị vào cuộc, mỗi cán bộ y tế là một chiến sỹ trong việc điều tra, giám sát dịch tễ, trong truy vết Covid-19 với những trường hợp nghi ngờ. Bằng cách kết hợp nhiều giải pháp như “Đi từng ngõ, gõ từng nhà”, kết hợp sử dụng các ứng dụng công nghệ phục vụ phòng, chống dịch bệnh như NCOVI, Bluezone... Chỉ trong một thời gian ngắn, toàn tỉnh đã điều tra, rà soát gần 12.500 người đi từ Đà Nẵng và các vùng dịch trở về; thực hiện cách ly, theo dõi tại nhà 7.130 người; cách ly

tập trung 489 người, cách ly tại bệnh viện 28 người; thực hiện xét nghiệm 1.038 mẫu, trong đó có 744 mẫu liên quan đến Đà Nẵng.

Cùng với việc rà soát người từ vùng dịch trở về, ngành Y tế cũng tập trung triển khai việc phát hiện các trường hợp có nguy cơ trong cộng đồng để sàng lọc, xét nghiệm kịp thời thông qua việc phối hợp với chính quyền địa phương thành lập các tổ quản lý cộng đồng tại thôn, xóm; qua việc chỉ đạo thực hiện “mỗi cơ sở bán lẻ thuốc là một điểm kiểm dịch” và đặc biệt là thông qua khai thác tối đa các dữ liệu từ hệ thống hồ sơ sức khỏe phục vụ cho công tác phòng chống dịch. Theo đó, khi người dân đến mua thuốc, các cơ sở bán lẻ thuốc sẽ hướng dẫn người dân khai báo y tế thông qua ứng dụng NCOVID hoặc Vietnam Health Declaration trước khi bán thuốc. Đối với các trường hợp mua thuốc điều trị các bệnh về đường hô hấp hoặc có các triệu chứng như: sốt, ho, đau họng, khó thở, các cơ sở bán lẻ phải hướng dẫn người dân liên hệ với cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn, hướng dẫn. Đối với các cơ sở khám chữa bệnh công lập trong quá trình khám chữa bệnh khi có các bệnh nhân có dấu hiệu ho, sốt, viêm phổi, viêm phế quản ngoài việc sàng lọc kỹ thì còn phải cập nhật thông tin lên hồ sơ sức khỏe điện tử. Trên cơ sở này, các trạm y tế đã nhanh chóng nắm bắt, cập nhật được tình hình sức khỏe, triệu chứng của người bệnh để quản lý, theo dõi tại địa phương. Các giải pháp này đã hỗ trợ tối đa cho y tế cơ sở trong việc phát hiện, quản lý và theo dõi các trường hợp có triệu chứng nghi ngờ ở trên địa bàn. Ngành cũng chỉ đạo tiếp tục rà soát, lấy mẫu xét nghiệm theo hướng mở rộng đối tượng, đẩy nhanh tiến độ xét nghiệm, vừa tạo các vòng ngăn để bảo vệ các đối tượng có nguy cơ lây nhiễm cao, vừa nhanh chóng phát hiện sớm các trường hợp mắc, không để lây lan trong cộng đồng.

Song song với các hoạt động giám sát, phát hiện, Ngành cũng đã kịp thời chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh kích hoạt sớm hệ thống

phòng chống dịch bệnh, thực hiện nghiêm Bộ tiêu chí “Bệnh viện an toàn phòng, chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp” với mục tiêu “mỗi cơ sở y tế là một pháo đài phòng chống dịch”. Các bệnh viện đã thực hiện nghiêm túc việc khám, sàng lọc, phân loại bệnh nhân ngay tại cổng bệnh viện; hạn chế người thăm nuôi bệnh nhân; chuẩn bị vật tư, hoá chất, phòng cách ly, sẵn sàng thực hiện công tác điều trị khi có bệnh nhân. Qua đó giúp các bệnh viện đánh giá lại thực trạng công tác chuẩn bị, ứng phó với Covid-19, giúp bảo vệ người bệnh, người nhà người bệnh và nhân viên y tế phòng ngừa lây nhiễm.

Ngành cũng duy trì thường xuyên 2 đoàn công tác, trực tiếp giám sát, kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở trong việc triển khai phòng chống Covid-19 trên địa bàn toàn tỉnh với tinh thần duy trì liên tục công tác phòng chống dịch, không để lơ là, chủ quan trong bất kỳ tình huống nào.

Chủ động trong mọi tình huống, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn thách thức, đội ngũ cán bộ y tế đang ngày đêm chiến đấu vì an toàn sức khỏe của người dân, vì sự phát triển chung của tỉnh và đất nước. Tuy nhiên hiện nay, tình hình dịch bệnh vẫn tiếp tục diễn biến khó lường. Điều đó đã, đang đặt ra cho công tác phòng chống Covid-19 nhiều khó khăn, thách thức. Thời gian tới, bên cạnh các giải pháp chuyên môn, điều quan trọng nhất vẫn là mỗi người dân cần phải tự nâng cao ý thức cộng đồng, luôn đề cao cảnh giác, không chủ quan, lơ là, thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch như: đeo khẩu trang, hạn chế ra ngoài nếu không cần thiết, giữ khoảng cách khi tiếp xúc, giữ vệ sinh cá nhân... tuân thủ hướng dẫn khai báo y tế điện tử, cài đặt các ứng dụng công nghệ như NCOVI, Bluezone... Đây cũng là trách nhiệm của mỗi người dân với chính mình, với gia đình và với cộng đồng.

L.N.C

## THIỆN TÀI CỦA NGUYỄN DU...

(Tiếp theo trang 14)

tiếng ta còn, nước ta còn”. Nguyễn Du đã mất. Còn Truyện Kiều, giống như các kiệt tác khác, đã có chỗ đứng trong mọi thời đại. Mọi khen, chê tùy thời đều có thể hiểu được. Dĩ nhiên, làm sao đánh giá đúng nhất, khai thác tốt nhất những giá trị tinh hoa mà tiền nhân để lại, ấy là điều mừng, điều cần làm hôm nay.

Bây giờ ở Hà Tĩnh, mộ Nguyễn Du đã được xây lên, không còn cảnh “Cụ cùng thập loại chúng sinh nằm kề” như trong thơ Vương Trọng. Tượng đài cũng đã được dựng từ một tượng tượng. Nhưng riêng tôi, tôi cứ ước rằng, giá cứ để nấm mộ bằng đất như xưa kia, như muôn thuở, như muôn người giữa cánh đồng Tiên Điền, dưới chân Ngàn Hồng, chắc sẽ làm cho Nguyễn Du gần gũi với Nhân dân mình hơn như sinh thời cụ đã sống. Và chắc sẽ gọi cảm hơn trong lòng du khách. Vốn quý của Hà Tĩnh và cả nước chính là khu du lịch văn hóa này, quý và sinh lợi hơn nhiều một số nhà máy khác nếu biết đầu tư lớn và có văn hóa. Nhưng điều ấy thật không dễ. Tôi đã từng mơ đến một lễ hội thanh minh có ngựa xe như nước, áo quần như nêm” ở Tiên Điền, có cảnh kiếm củi và đi săn trên đỉnh núi Hồng; có lầu Ngưng Bích ở Cửa Hội, có các loại cây đã tả trong Truyện Kiều nơi vườn Nguyễn; có vườn tượng nhân vật; những bia đá khắc thơ và các bài tựa...

Và tôi mơ ước nhất là trên quê hương Nguyễn Du hôm nay ngày càng ít đi “những điều trông thấy” đã từng làm đau lòng cụ.

N.S.Đ



# LÀM VIỆC TẠI NHÀ - MỘT GIẢI PHÁP HIỆU QUẢ ĐỂ PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH COVID

Bài và ảnh: QUỲNH MAI

*Làm việc tại nhà hiện nay có thể là một giải pháp tình thế để phòng chống dịch bệnh COVID. Tuy nhiên, với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin như hiện nay, cán bộ, công chức, viên chức cần xác định rèn luyện, thích ứng để sẵn sàng làm việc mọi lúc, mọi nơi, trong mọi hoàn cảnh để hoàn thành tốt công việc.*

**T**hực hiện Chỉ thị số 16 của Thủ tướng Chính phủ về các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID, nhiều tỉnh, thành phố trong cả nước đã áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo vệ tính mạng, sức khỏe cho người dân và phát triển kinh tế - xã hội, trong đó cách ly xã hội là một biện pháp hữu hiệu.

Dịch bệnh đã làm thay đổi thói quen, nếp sinh hoạt của người dân và phương thức làm việc của các cơ quan hành chính, doanh nghiệp. Đó là sự thay đổi theo hướng tích cực, tăng cường làm việc qua mạng, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến.

Các bộ, ngành, địa phương trong cả nước và tỉnh Hà Tĩnh đã tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức (CBCC) sử dụng công nghệ thông tin để làm việc tại nhà, chỉ những trường hợp đặc biệt mới đến cơ quan xử lý tài liệu, trực cơ quan... Những “thuật ngữ” như: họp trực tuyến, tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong công tác quản lý, điều hành và trao đổi thông tin; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số, triển khai ứng dụng phần mềm mã



*Cán bộ, công chức, viên chức cần rèn luyện, thích ứng để sẵn sàng làm việc mọi lúc, mọi nơi, trong mọi hoàn cảnh để hoàn thành tốt công việc*

nguồn mở thay thế dần cho các phần mềm nguồn đóng có bản quyền... giờ đây trở nên gần gũi và quen thuộc hơn bao giờ hết.

Việc tăng cường áp dụng phương thức làm việc qua mạng là cơ hội để các cơ quan Nhà nước đẩy nhanh tiến độ cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công việc, đưa vào thực hiện thêm nhiều dịch vụ hành chính công trực tuyến hơn nữa.

Làm việc tại nhà là giải pháp nhằm ứng phó với sự bùng phát của dịch COVID-19, nhưng phương thức này cũng mở ra cơ hội thay đổi cách thức lao động trên nền tảng số trong tương lai, khi nền hành chính hiện đại

*(Xem tiếp trang 31)*



Bưởi Phúc Trạch được bày bán tại siêu thị. Ảnh: P.V

## NGỌT NGÀO QUẢ BƯỞI PHÚC TRẠCH

NGUYỄN HUY LIÊU

Cứ mỗi độ thu về, đi đến nơi nào trên đất Hương Khê ta cũng bắt gặp những vườn bưởi giống Phúc Trạch xanh tươi quả trĩu chín vàng. Đây là thời điểm rộn ràng nhất ở quê bưởi ngon có tiếng. Trong vô vàn hương vị quyến rũ của hoa trái miền sơn cước, bưởi Phúc Trạch có sức hấp dẫn đến kỳ lạ với du khách thập phương.

Phúc Trạch - đất tổ của giống bưởi nổi tiếng cách thị trấn Hương Khê ngót mười cây số. Cứ đúng mùa bưởi chín khách lại đi về tấp nập. Những vườn bưởi lớn, sai quả, trước thời kỳ thu hoạch đã ngấp nghé các đầu nậu từ xa về đàm mua, đặt cọc... mua tận vườn, tận gốc là tâm lý của người thường thức để có được trái bưởi đẹp, ngon; bởi không ít người vẫn ca thán là ít khi mua được trái bưởi Phúc Trạch “chính hiệu”. Đó là chuyện trước đây, còn bây giờ đi đến thôn xã nào ta cũng dễ dàng gặp được giống

bưởi Phúc Trạch trồng ở nơi nào trên đất Hương Khê vẫn cho quả đẹp thơm, ngon. Khó mà phân biệt được với trái bưởi chính hăng của nó.

Khác những giống bưởi khác, giống bưởi Phúc Trạch có dáng tròn dẹt, đỉnh quả không dô nhọn, sắc vỏ mịn vàng. Ấn nhẹ, tinh dầu vỏ tỏa mùi thơm dịu. Gọt bỏ lớp vỏ ngoài đã lộ tầng mu hồng đào thơm phức, càng sát, gần ruột màu hồng đào càng thẩm nét, căng mọng. Bưởi Phúc Trạch không the đắng, cũng không ngọt lịm như bưởi Đoan Hùng, tép bưởi hồng hồng, vị ngọt thanh thanh, lại thoảng hương dứa mật, ăn nhiều vẫn không chán. Người ốm mệt ăn bưởi chóng khỏe hơn cam, chuối; bởi bưởi Phúc Trạch chứa hàm ượng vitamin A, E và protit cao. Sau một ngày lao động hoặc sau buổi đi xa về, ăn múi bưởi sẽ đỡ mệt, đỡ khát. Bên mâm cơm sau khi ăn, đĩa bưởi sẽ là món tráng miệng tuyệt vời.

Người dân Hương Khê truyền tụng lại câu chuyện xung quanh gốc tích trái bưởi Phúc Trạch rằng: Thủa xa xưa dân làng Hương Phúc (sau gọi là Phúc Trạch) rất nghèo, quanh năm vào rừng đào củ mài, hái hoa chuối. Có một cụ già, trong chuyến mưu sinh mệt mỏi, lả thiếp bên gốc cây rừng mơ màng nghe mùi thơm cây lạ, càng hít thở càng khoan khoái, dễ chịu. Cụ đem cây về trồng ở vườn nhà, đến mùa xuân cây ra hoa trắng thơm, dịu ngọt, sang thu quả chín bổ ra ăn ngọt thơm. Cụ lấy hạt chia cho dân làng ươm trồng. Từ đó cây bưởi là người bạn đỡ đầu lúc đói lòng của người dân Phúc Trạch. Tên làng được đặt cho giống bưởi là thế.

Bưởi Phúc Trạch có mặt trên đất Việt Nam hàng trăm năm và không ít lần giành vương miện về vị thơm ngon trong làng hoa trái miền nhiệt đới. Năm 1936, thực dân Pháp mở hội thi “hoa thơm quả ngọt Đông Dương”, bưởi Phúc Trạch được tặng bằng khen về loại quả ngon nhất vùng. Ngày 31/8/2000 tại Hương Khê, Bộ, sở Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện tổ chức thi tuyển quốc gia về cây bưởi Phúc Trạch với tiêu chuẩn vị ngọt, mùi hương và cảm quan. Kết quả: 3 cây đạt ưu tú, 8 cây xuất sắc, 19 cây giống tốt. Có một cây mang số 3,12 của anh Trần Anh Giai xã Phúc Trạch đạt giải nhất. Tất cả số cây đạt giải đã được cấp chứng chỉ quốc gia về giống cây ăn quả, đặc sản của Hương Khê.

Đối với đời sống kinh tế của người dân Hương Khê thì trái bưởi Phúc Trạch có một vị trí khá quan trọng. Hành trình cây bưởi đã qua những bước thăng trầm.

Thời cơ chế bao cấp, cây bưởi Phúc Trạch chịu sự quản lý của các tổ chức quốc doanh và tập thể. Bưởi Phúc Trạch từng được đem đi chào hàng, tiếp thị, nhưng vẫn không thành công. Bản chất bưởi Phúc Trạch là giống cây chỉ thích ứng với hệ sinh thái tổng hợp, dạng vườn với quy hoạch trồng

xen với các loại cây ăn quả khác. Nhưng do cơ chế không thông thoáng, không được đầu tư đúng mức và nhất là không có thị trường tiêu thụ cho nên cây bưởi phải xuống thang. Sau thất bại đó, cây bưởi Phúc Trạch bị lãng quên, mai một, nó chỉ tồn tại với ý nghĩa là một loài quả bình thường dùng ăn chơi mà thôi.

Những năm gần đây, được tỉnh, huyện khuyến khích cho chủ trương đầu tư nhiều mặt, phong trào trồng cây ăn quả ở Hương Khê phát triển trên diện rộng, thu hút hàng ngàn hộ tham gia. Cây bưởi Phúc Trạch không còn cục bộ ở đất Phúc Trạch nữa mà đã có mặt ở trên 27 xã và thật sự đóng vai trò chủ yếu với mục tiêu xóa đói giảm nghèo. Mỗi một quả bưởi ngon bán tại gốc chính mùa có giá từ 40 - 60 ngàn đồng, có năm lên tới 80 - 100 ngàn đồng. Vào dịp rằm, mùng một, ngày lễ tại Thành phố Vinh và Thành phố Hà Tĩnh một trái bưởi Phúc Trạch giá 100 - 130 ngàn đồng và cao hơn nữa là chuyện thường. Tính đến nay toàn huyện Hương Khê đã cải tạo hoàn chỉnh 2.000/3.000 ha vườn tạp và đã trồng được 70 vạn cây các loại. Trong số đó bưởi Phúc Trạch 50 vạn cây, đã có 2/3 số cây cho thu nhập. Tính khiêm tốn mỗi cây 80 quả, mỗi quả 60 ngàn đồng, thì mỗi năm Hương Khê có thu nhập từ bưởi hơn 70 tỷ đồng. So với 9 ngàn héc ta đất canh tác (lúa màu 2 vụ/năm) cũng chỉ mới xấp xỉ 40 tỷ đồng. So sánh như thế để thấy được định hướng phát triển cây bưởi của lãnh đạo tỉnh, huyện là hợp lý. Từ chủ trương sát đúng này, những năm qua nhiều hộ đã mạnh dạn đầu tư thích đáng cho cây bưởi và đã thu được những kết quả khả quan. Nhiều hộ có thu nhập từ 100 đến 150 triệu đồng/ năm.

Trái bưởi Phúc Trạch thật sự đã lên ngôi và đã chiếm lĩnh được thị trường rộng rãi. Vào mùa thu hoạch trên 3 sân ga bưởi đóng bao nằm ngổn ngang đợi tàu. Theo những chuyến tàu Bắc Nam, bưởi Phúc Trạch đã



có mặt ở Vinh, Thanh Hóa, Hà Nội, Hải Phòng, rồi bưởi vào Huế, Đà Nẵng, Sài Gòn... Đó là tín hiệu vui mừng cho tiềm năng và thể mạnh phát triển kinh tế những năm tới của huyện miền núi Hương Khê, mà trong đó cây bưởi Phúc Trạch được xác định là mũi nhọn, mũi đột phá của huyện.

Người dân ở đây nói rằng: “Bưởi Phúc Trạch là cây xóa đói giảm nghèo”. Và thực tế đã chứng minh điều đó. Nhờ cây bưởi và một số cây khác mà cuộc sống của Nhân dân Hương Khê đã cải thiện một bước đáng kể, nhiều hộ đã thoát khỏi đói nghèo, tiến lên làm giàu. Trong đó có nhiều hộ đã xây được nhà ở khang trang, mua sắm được xe máy, ti vi, tủ lạnh và những vật dụng khác có giá trị phục vụ cho cuộc sống gia đình. Là yếu tố tích cực góp phần xóa đói, giảm nghèo để Hương Khê sớm về đích trong xây dựng nông thôn mới hiện nay.

Tuy nhiên vẫn còn những vấn đề mà bà con đang trăn trở xung quanh cây bưởi đó là: quả bưởi Phúc Trạch đang bị lợi dụng để kiếm lãi bất chính. Nhiều tư thương đã đưa bưởi từ các nơi trà trộn, lấy tiếng bưởi Phúc Trạch để đánh lừa khách... Kết quả người mua bị thiệt, bưởi Phúc Trạch bị mang tiếng oan... và nhiều vấn đề khác nữa cũng xoay quanh cây bưởi. Thiết nghĩ, các ngành liên quan cần có các biện pháp cụ thể hơn nữa để mở rộng giống bưởi quý này và giữ cho nó chỗ đứng thật sự trong lòng người tiêu dùng.

**N.H.L**

## LÀM VIỆC TẠI NHÀ...

(Tiếp theo trang 28)

hóa, chính phủ điện tử hướng tới chính phủ số được hình thành. Vấn đề là từ cơ quan quản lý đến tự thân mỗi CBCC phải nhận thức được rằng làm việc ở nhà không chỉ là giải pháp ứng phó tức thời mà còn là xu hướng tất yếu, một lựa chọn trong tương lai để từ đó thích ứng với phương thức làm việc mới mẻ này.

Và để đáp ứng yêu cầu công việc, bản thân CBCC phải nỗ lực học hỏi nâng cao trình độ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin. Yêu cầu tương tự cũng đặt ra với chính người dân.

Trong tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, những điều này cũng giúp nhà nước giảm được chi phí cho bộ máy, văn phòng phẩm, chi phí điện nước, người dân giảm được sự phiền hà, đỡ phải đi lại nhiều lần để làm thủ tục, đồng thời còn biết được tiến độ giải quyết hồ sơ của mình.

Làm việc tại nhà cũng là thử thách với những người thiếu tinh thần chủ động, sáng tạo trong công việc. Với những người, làm việc tại công sở, thường xuyên được cấp trên “cầm tay chỉ việc”, được đồng nghiệp góp ý, gợi mở giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình xử lý công việc, thì khi làm việc tại nhà, mọi sự giúp đỡ, hướng dẫn đều qua điện thoại, tin nhắn nên việc thực hiện nhiệm vụ cũng sẽ khó khăn hơn. Vì thế, để làm việc tại nhà hiệu quả, ngoài ý thức tự giác cao, việc rèn luyện tinh thần độc lập, tự chủ trong công việc cũng hết sức quan trọng.

Dịch bệnh đã làm thay đổi một thói quen, vốn dĩ thay đổi thói quen đã khó, hình thành một thói quen mới lại càng khó hơn. Làm việc tại nhà với nhiều người có thể là một giải pháp tình thế để phòng chống dịch bệnh. Tuy nhiên, với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin như hiện nay, đã đến lúc chúng ta cần xác định phải rèn luyện, thích ứng để sẵn sàng làm việc mọi lúc, mọi nơi, trong mọi hoàn cảnh để hoàn thành tốt công việc được giao.

**Q.M**

## Bên tượng cụ Nguyễn Du

XUÂN HOÀI

Thì nhân ra đi không để lại bóng hình  
Muốn dựng tượng Người, xin đọc lại thơ  
Người mà tưởng tượng

Đã đành Người không là vị tướng  
Cũng không là ông quan mũ rộng áo dài

Đừng dựng Người với áo mũ cân đai  
Hãy để Người là chàng trai lên Trường Lưu hát ví  
Khi chiều hôm buồn trông cửa bể  
Lúc đi săn Núi Hồng hay câu cá ở Sông Lam

Vẫn biết Người có lúc đã làm quan  
Và đi sứ Trung Hoa ngàn vạn dặm  
Đẹp nhất đời Người là khi viết  
truyện Kiều say đắm

Chắc nước mắt Người đã nhiều lần nhỏ xuống  
những câu thơ

## Lục bát Tiên Điền

YẾN THANH

Làng tôi củ lạc thắt ngang  
Quả dưa buộc dọc cho chàng đi thi  
Ông Nghè ông Cử vinh quy  
Cũng từ hạt lúa ra đi Tiên Điền

Thả cày cầm lấy bút nghiên  
Chống tre lều rạ mà nên danh làng  
Lay phay mấy hạt mưa nam  
Ướt câu phường vải trai làng lâm li  
Giọt mưa ngọn tiểu Khê đi  
Thành sông, thành bể...thành gì cũng đây

Bão xô nghiêng mảnh ruộng gầy  
Nắng hun đến cái diệp cây cũng cong  
Lụt mang đi hết cửa đồng

Bao nhiêu hạt mảy đi không hột về

Mấy đời Tiến sĩ-quan Nghè  
Áo the, guốc mộc, roi tre, seo cày  
Long đong chùng ấy năm rày  
Trong Kiều có mẹ, mẹ nay có Kiều  
Tiên Điền, 1993

## Về Nghi Xuân

TÚ CHI

Về Nghi Xuân đọc câu Kiều  
Bên mộ Cụ Nguyễn một chiều đầu xuân  
Lật trang sách, nhớ thi nhân  
Ba trăm năm lẻ thế gian mãi còn  
Chung niềm tâm sự sắt son  
Khóc cùng Cụ Nguyễn những buồn đau xưa  
Tiên Điền chiều lát phát mưa  
Nén hương tưởng niệm trên mộ khói bay...  
Trông bao cô gái đời nay  
Mà thương thân phận Kiều cay đắng nhiều  
Vườn xưa cũ, vắng chim kêu  
Đâu đây có tiếng lầy Kiều ngân nga...  
“Trăm năm trong cõi người ta...  
Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài”.

(1999)







Đồng chí Trương Thế Cương bên vườn mẫu gia đình ông Nguyễn Chính Lưu

## NGƯỜI BÍ THƯ CHI BỘ TRẺ NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO

Bài và ảnh: DƯƠNG CHÍ TÂM

**B**ao năm qua, người dân thôn Tiến Hưng (xã Thạch Hưng) biết đến đồng chí Trương Thế Cương như một tấm gương sáng trong cuộc sống, một Bí thư chi bộ gương mẫu đi đầu, hết sức có trách nhiệm với việc làng, việc xã.

Sinh năm 1985, học xong phổ thông, đồng chí Trương Thế Cương về tham gia công tác xã hội ở địa phương, đồng chí được các đoàn viên thanh niên bầu làm Bí thư Chi đoàn thôn Kinh Đông (nay là thôn Tiến Hưng). Với nhiệt tình của tuổi trẻ, tinh thần hăng say trong mọi hoạt động, đồng chí đã vinh dự được đứng vào hàng ngũ của Đảng. Năm 2006, theo tiếng gọi của Đảng, của đoàn, đồng chí lên đường nhập ngũ và được công nhận đảng viên chính thức trong thời

gian tại ngũ. Năm 2008, đồng chí phục viên trở về địa phương, phát huy phẩm chất người lính cụ Hồ, tiếp tục hoạt động công tác đoàn và được bầu làm ủy viên BTV Đoàn xã kiêm Bí thư Chi đoàn thôn Kinh Đông, vừa đảm đương nhiệm vụ trung đội trưởng dân quân cơ động của xã.

Là một cán bộ năng động, luôn gương mẫu đi đầu trong thực hiện nhiệm vụ ở địa phương nên sau khi thôn Kinh Đông được sáp nhập với thôn Kinh Tây thành thôn Tiến Hưng, đồng chí tiếp tục được cấp trên giao nhiệm vụ, được đảng viên tín nhiệm bầu làm Bí thư Chi bộ thôn Tiến Hưng. Hiện tại thôn có 183 hộ, trên 700 nhân khẩu sinh hoạt tại 8 tổ dân cư. Chi bộ thôn Tiến Hưng có 26 đảng viên, 5 chi hội đoàn thể. Đây là chi bộ được



đánh giá có nhiều sáng kiến về phát huy nội lực trong xây dựng Nông thôn mới, cụ thể như: chỉnh trang đường, cầu cống, mương thoát bẩn, xóa bỏ vườn tạp, chỉnh trang vườn hộ, xây dựng vườn mẫu... Trao đổi về vấn đề này, Bí thư Chi bộ Trương Thế Cương cho hay: Chi bộ coi xây dựng Nông thôn mới là nhiệm vụ trọng tâm mà cán bộ đảng viên là hạt nhân của phong trào. Trên tinh thần đó, các gia đình, từng tổ dân cư đều đăng ký thực hiện các tiêu chí. Với phương châm “nhà nước và Nhân dân cùng làm”, “dễ làm trước, khó làm sau”, giao thông đi trước mở đường và coi đây là một “đầu kéo” để thực hiện các tiêu chí khác.

Là một thôn nằm sát sông Rào Cái, nơi đầu mặn, cuối ngọt. Thôn Tiên Hưng được đánh giá là thôn khó khăn nhất của xã Thạch Hưng, đất nông nghiệp ít, người dân chủ yếu làm nghề chài lưới, một số khác nuôi trồng thủy sản song thu nhập thấp, không ổn định, nhận thức của một bộ phận người dân, đảng viên chưa đầy đủ, đội ngũ cán bộ thôn còn hạn chế về năng lực, kiến thức và kinh nghiệm về xây dựng nông thôn mới. Song với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, thôn Tiên Hưng đã đề ra lộ trình, bước đi thích hợp cho từng giai đoạn, từng năm với các nội dung cụ thể thiết thực.

Khắc sâu lời Bác dạy “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”, với vai trò của người đứng đầu, đồng chí Trương Thế Cương đã luôn xác định cho mình trách nhiệm trước Đảng, trước dân, Anh tâm niệm: tiên phong, gương mẫu thôi chưa đủ, mà phải thường xuyên sâu sát công việc, gần dân, gần bó mật thiết với Nhân dân, nắm bắt tâm tư nguyện vọng và những kiến nghị đề xuất chính đáng của người dân về thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa

phương. Từ đó, đồng chí thường xuyên đến các tổ dân cư tham khảo ý kiến của bà con về thực hiện nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới của thôn, về nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức đoàn thể, quần chúng, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở để chi bộ ra Nghị quyết sát đúng với tình hình cụ thể của thôn trong xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu. Đồng chí cho biết thêm: “Nguồn đầu tư của cấp trên không nhiều nên thôn đã tính toán phân chia tổ chức huy động sự đóng góp về ngày công, kinh phí của người dân phù hợp cho từng giai đoạn, với điều kiện thực tế của thôn.

Chính vì vậy, giai đoạn từ năm 2012 - 2019, Thôn Tiên Hưng đã xây dựng được 1270m đường trục thôn, 400m đường ngõ xóm, 950m đường nội đồng, 3.100m rãnh thoát nước, 1.200m mương nội đồng, xây mới nhà văn hóa thôn. Huy động được nguồn lực 679 triệu đồng tiền mặt, giá trị ngày công 120 triệu đồng, 190 triệu đồng nâng cấp di tích lịch sử văn hóa Đền Kinh Hạ, 70 triệu đồng cải tạo giếng làng, 175 triệu đồng xây dựng cổng làng, đường điện thấp sáng, khu thể thao thôn và các thiết chế nhà văn hóa. Nhân dân thôn Tiên Hưng đã hiến 1.080m<sup>2</sup> đất làm đường giao thông, rãnh thoát nước với tiền 1,3 tỷ đồng. Trong đó, có nhiều gia đình như: Nguyễn Văn Quốc, Trần Thắng, Trần Thị Mai đã hiến từ 100 - 140m<sup>2</sup> đất và hơn 34m tường rào xây... Song song với việc xây dựng cơ sở hạ tầng, thôn đã tiến hành xóa được 125 vườn tạp, xây dựng và đã được công nhận 2 vườn mẫu, đang tiếp tục xây dựng mới 3 vườn mẫu. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa được người dân hưởng ứng tích cực, hàng năm có trên 85% gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa, có từ 4 đến 5 em đậu vào các trường Đại học. Thực hiện tốt công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao

luôn đạt giải mỗi khi xã tổ chức như: liên hoan dân ca Ví Giặm, giải bóng chuyền toàn xã..... Đến nay, toàn thôn chỉ còn 3% hộ nghèo, công tác vệ sinh môi trường luôn được đảm bảo.

Cùng chúng tôi đi trên những con đường làng rộng rãi, phong quang sạch đẹp, đồng chí Trương Thế Cương bồi hồi nhớ lại: Chỉ cách đây chưa đầy chục năm, chính những con đường này hai bên cây tre, cây tạp phủ kín đan xen như những “dàn vòm”, dưới lòng đường nơi vừa là đường đi lỏi lại, vừa là kênh thoát nước của làng sau những cơn mưa lớn, mà cảm thấy phần khởi tự hào khi cán bộ và Nhân dân thôn Tiên Hưng đã tiến xa trên con đường đến đích khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu.

Nói về Bí thư chi bộ Trương Thế Cương, cụ Trần Xuân Hộ một đảng viên lão thành trong thôn tự hào “Thôn xóm hôm nay có được bộ mặt đẹp đẽ như ngày hôm nay chính là kết quả của sự chung sức từ tập thể chi ủy, ban cán sự thôn đến mọi người dân. Trong đó có vai trò đầu tàu là đồng chí Trương Thế Cương – người đi đầu trong mọi phong trào và “đến từng ngõ, gõ từng nhà” để động viên, thuyết phục mọi người

cùng chung tay góp sức phấn đấu để thôn Tiên Hưng sớm trở thành khu dân cư kiểu mẫu trong năm 2020”.

Ghi nhận về những đóng góp của đồng chí Trương Thế Cương, Bí thư Đảng ủy xã Thạch Hưng Lê Trung Liên cho biết: “Năm nay 35 tuổi, 12 năm hoạt động xã hội, trong đó có 6 năm làm Bí thư Chi bộ, dù ở cương vị nào đồng chí Cương cũng luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu từ lời nói đến việc làm, sâu sát phong trào. Vận động Nhân dân chấp hành mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Nắm bắt tình hình cụ thể để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương có những biện pháp chỉ đạo kịp thời. Đồng chí đã cùng với chi ủy, chi bộ, ban cán sự thôn xây dựng thôn Tiên Hưng sớm trở thành khu dân cư kiểu mẫu”.

Với những đóng góp của mình, đồng chí Trương Thế Cương đã 8 năm liên tục được Thành ủy, UBND thành phố; Đảng ủy - UBND xã Thạch Hưng tặng giấy khen. Năm 2020, đồng chí Cương vinh dự được xã Thạch Hưng cử đi dự Hội nghị điển hình tiên tiến 5 năm (2015 - 2020) toàn thành phố.

**D.C.T**

## HỘP THƯ CỘNG TÁC VIÊN

Ban Biên tập Tạp chí Thông tin - Tư tưởng của BCH Đảng bộ tỉnh đã nhận được tin, bài, ảnh của các cộng tác viên: Đặng Duy Báu, Lê Ngọc Châu, Trần Văn Kỳ, Phạm Đăng Nhật, Nguyễn Sỹ Đại, Nguyễn Văn Hùng, Phan Trung Thành, Nguyễn Thị Hạnh Loan, Lê Văn Vinh, Võ Xuân Báu, Trần Thị Thúy Hường, Trần Đức Cường, Bùi Quang Truyện, Trương Ngọc Ánh, Nguyễn Việt Dương, Nguyễn Thịnh, Kiều Mạnh Kiên, Nguyễn Huy Liệu, Văn Hùng, Dương Chí Tâm, Phan Hương, Thu Hiền... Do khuôn khổ có hạn, trong số này, Tạp chí chỉ đăng một số bài, những bài viết còn lại Ban Biên tập sẽ lựa chọn đăng vào các số tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn và mong các cộng tác viên tiếp tục gửi tin, bài, ảnh cho Tạp chí. Tin, bài, ảnh ghi đầy đủ họ tên, điện thoại, gửi theo địa chỉ: Tạp chí Thông tin - Tư tưởng, số 6 - Nguyễn Thiếp - TP Hà Tĩnh và bản mềm qua Email: [thongtintuht@gmail.com](mailto:thongtintuht@gmail.com) hoặc [tcthongtintutuong@hatinh.dcs.vn](mailto:tcthongtintutuong@hatinh.dcs.vn).

**BAN BIÊN TẬP**

# VẠCH TRẦN ÂM MƯU CHỐNG PHÁ CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH TRƯỚC THỀM ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP

THIÊN NHẪN

*Như đã trở thành quy luật, trước thềm Đại hội Đảng các cấp, các thể lực thù địch, phản động thường thực hiện những chiêu trò phản động hết sức tinh vi, núp dưới vỏ bọc “khiếu kiện”, sử dụng lý thuyết “xã hội dân sự”, con bài “dân chủ” hay chiêu bài “đóng góp” vào dự thảo các văn kiện đại hội đảng để xuyên tạc sự thật, công kích, chống phá đất nước nhằm thực hiện những mưu đồ chính trị.*

## Chống phá đất nước dưới vỏ bọc khiếu kiện

Vụ án Đồng Tâm khởi phát từ việc đòi quyền lợi bất hợp pháp do Lê Đình Kinh khởi xướng, dẫn dắt, dụ dỗ các đối tượng khác tham gia. Toàn bộ đất sân bay Miếu Môn là đất quốc phòng được Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội giao cho các đơn vị quân đội quản lý, sử dụng vào mục đích quốc phòng. Các hồ sơ, giấy tờ hiện có đã chứng minh rõ hiện trạng đất quốc phòng, không có sự mập mờ, khuất tất nào. Thế nhưng động cơ của các đối tượng trong vụ án, mà đứng đầu là Lê Đình Kinh là nhằm gây sự chú ý, nhận tài trợ của bên ngoài, chúng lập nên cái gọi là “Tổ đồng thuận” để lôi kéo, kích động khiếu kiện về việc quản lý, sử dụng đất của chính quyền xã Đồng Tâm. Sau khi thành lập, tổ đồng thuận thường xuyên gây mất an ninh trật tự, chống đối, đập phá phương tiện của lực lượng chức năng, chiếm đoạt tài sản trái phép, bắt giữ người trái pháp luật, dùng vũ khí tấn công lực lượng chức năng. Mặc dầu lực lượng chức năng phối hợp với địa phương tiến hành làm việc nhiều lần song các đối tượng trong “Tổ đồng thuận” không

đồng ý, đỉnh điểm là sự việc diễn ra rạng sáng ngày 9/1, khi lực lượng Công an sử dụng loa phát thanh kêu gọi chấm dứt ngay các hành vi vi phạm và đầu thú, nhưng các đối tượng đã ngoan cố tấn công bằng ném bom xăng, gạch đá, dao phúng lợn, mìn khiến 3 chiến sĩ công an hi sinh.

Điều đáng nói là sau vụ gây rối ở Đồng Tâm, trên các trang mạng Internet đã xuất hiện tràn lan nhiều thông tin thất thiệt chỉ trích chính quyền, đã phá chế độ,, tạo ra nhiều luồng dư luận trái chiều, khác . Nhất là các trang mạng thù địch đã lợi dụng tình hình để đưa ra nhiều bài cổ xúy cho hành động tội ác của Lê Đình Kinh và nhóm đồng phạm, thậm chí tung hô, phi báng chế độ, xuyên tạc nhà nước cướp đất, trấn áp dân Đồng Tâm... gây nhiều dư luận, tạo cơ để các tổ chức hải ngoại nhân danh dân chủ, nhân quyền can thiệp vào các vấn đề nội bộ của đất nước ta. Dù chính quyền phối hợp ngành chức năng đã nỗ lực đối thoại... song chúng vẫn rêu rao cho rằng chính quyền thờ ơ, vô cảm. Việc đưa ra những câu từ như “cướp đất của dân”, “chèn ép”... là luận điệu mang tính xảo trá, kích động. Rõ ràng, Lê Đình Kinh đã lợi dụng việc khiếu kiện đất đai tại Đồng Tâm để tụ tập các “chân rết”, thành lập ổ nhóm chống chính quyền, tạo dựng thành điểm nóng nhằm kiếm những đồng tiền “bẩn” từ các tổ chức phản động, thù địch ở nước ngoài tuồn về.

Ngày 25/6/2020, Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội đã ban hành cáo trạng truy tố 29 bị can trong vụ án đặc biệt nghiêm trọng xảy ra tại xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, Hà Nội. 25 đối tượng bị đề nghị truy tố về tội giết



người, 4 đối tượng bị đề nghị truy tố tội chống người thi hành công vụ. Việc đưa vụ án Đồng Tâm ra xét xử để vạch rõ bản chất của các hành vi sai phạm của các bị cáo, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nghiêm trị những kẻ lợi dụng quyền tự do dân chủ để chống phá đất nước.

### **Sử dụng lí thuyết “xã hội dân sự” để chống phá đất nước**

Xã hội dân sự là khái niệm ở các nước phát triển và lâu nay, không ít người vẫn dùng để đề cập đến những vấn đề đối mới, dân chủ, tự do trong nước. Điển hình nhất là trong hội nhóm tự xưng, các hoạt động trái pháp luật với chiêu bài xã hội dân sự (XHDS) là Hội Nhà báo độc lập do Phạm Chí Dũng đứng đầu. Xưng danh hoạt động vì XHDS, vì sự tiến bộ đất nước song bản chất của tổ chức này lại làm điều ngược lại. Theo tài liệu của cơ quan chức năng, ngày 4/7/2014, Phạm Chí Dũng (chủ tịch cái gọi là Hội Nhà báo Độc lập Việt Nam - IJAVN) ra “Tuyên bố thành lập IJAVN” với số lượng ban đầu hàng chục thành viên, nội dung Điều lệ hoạt động của Hội thể hiện rõ quan điểm tổ chức XHDS là kết nạp tất cả các hội viên không phân biệt quan điểm chính trị, giữ quan điểm làm báo ôn hòa, sự thật, khách quan. Tuy nhiên, các bài viết đều mang màu sắc cá nhân, tư tưởng thù địch, đều có chung quan điểm là chống Đảng, Nhà nước. Hoạt động của tổ chức này là trái với quy định của luật pháp. IJAVN còn ra nhiều thông báo tuyên bố, vận động kêu gọi các cá nhân, tổ chức tham gia kí tên các hoạt động của chính quyền. Ngày 21.11, Cơ quan An ninh điều tra Công an TP.HCM đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và thực hiện lệnh bắt bị can để tạm giam, lệnh khám xét đối với Phạm Chí Dũng về tội “Làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam” theo Điều 117 - Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cũng khoác áo XHDS, tung ra các bài viết, luận điệu đi ngược lợi ích quốc gia, dân tộc, cấu kết với các tổ chức chống phá bên ngoài, gây bất ổn cho xã hội, ngày 18/5/2020, Nguyễn Tường Thụy, hộ khẩu thường trú tại xã Vĩnh Quỳnh cũng bị Cơ quan An ninh Điều tra Công an TP Hồ Chí Minh ra quyết định khởi tố bị can, lệnh bắt bị can để tạm giam, lệnh khám xét về tội danh trên. Khi cơ quan Điều tra khởi tố, bắt giam bị can Nguyễn Tường Thụy, trên một số trang mạng ngoài nước và facebook của các đối tượng chống phá trong nước đã ngay lập tức lan truyền các thông tin thất thiệt, bóp méo bản chất sự việc. Một số đối tượng đã đến nhà riêng quay clip để các trang mạng nước ngoài tường thuật trực tiếp, phỏng vấn người nhà, người chứng kiến với nội dung vu cáo chính quyền, cho rằng công an tra tấn, bắt người vô cớ. Những clip, bài viết này nhanh chóng lan truyền trên mạng, gây nhiễu thông tin. Các trang mạng thù địch nước ngoài giật tít “nhà báo Nguyễn Tường Thụy bị bắt trong đợt trấn áp của công an”, chúng cho rằng lực lượng công an bắt người, tra tấn dã man mà không cần lệnh, không có biên bản, bị bắt mà gia đình không biết... Các thông tin này được xâu chuỗi với một số đối tượng phạm pháp bị bắt trong thời gian gần đây rồi xuyên tạc cho rằng đang có đợt trấn áp, bắt người bắt đồng chính kiến trước Đại hội XIII, từ đó suy diễn những vấn đề này có liên quan đến đấu đá chính trị trước đại hội. Sở dĩ những hành động, việc làm vu khống, núp bóng XHDS để chống phá tồn tại một cách ngang nhiên là bởi đằng sau chúng luôn có các tổ chức thù địch, phản động chống lưng.

### **Sử dụng con bài dân chủ để xuyên tạc bản chất chế độ**

Nhiều năm qua, các thế lực thù địch và một số tổ chức, cá nhân thiếu thiện chí vẫn cố tình chống phá, xuyên tạc vấn đề dân chủ, nhân quyền. Chúng vẫn lớn tiếng cho rằng Việt Nam không có dân chủ để rồi triệt để lợi

dựng một số sự kiện mà dư luận quan tâm như khiếu kiện, tranh chấp đất đai, vi phạm pháp luật xảy ra ở một số giáo xứ... để bóp méo sự thật, chống phá, công kích Đảng, Nhà nước Việt Nam. Chúng dựng lên con bài “đa đảng” để phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, tiến công các cơ quan công quyền, nhất là cơ quan thực thi pháp luật. Chúng vu cáo Việt Nam “vi phạm dân chủ, đàn áp tôn giáo, đàn áp dân tộc” và phủ nhận những thành tựu của Việt Nam trên tất cả các lĩnh vực. Chúng kích động thái độ bất mãn, xuống đường biểu tình, kiếm có lời kéo thế lực bên ngoài can thiệp, tiến hành gây quỹ, dựng lên một số cá nhân, gán cho nhãn hiệu “tù nhân lương tâm, nhà bất đồng chính kiến, dân oan...”; cho ra đời các nhóm hoạt động bất hợp pháp, hô hào “đấu tranh vì tự do, dân chủ, nhân quyền” hình thành một số xu hướng chính trị đi ngược lợi ích của đất nước, toàn dân... hàng tháng, hàng tuần liên tục sản xuất “thư ngỏ, đơn, kiến nghị” với những nội dung bịa đặt, gửi nơi này, nơi khác để vu cáo Việt Nam về dân chủ. Những luận điệu vu cáo đó càng khẳng định thứ tự do, dân chủ, nhân quyền họ đưa ra đứng ngoài luật pháp, vô chính phủ, chỉ đáp ứng lợi ích của một số người, một số phe nhóm hữu danh vô thực được dựng lên nhờ sự tài trợ của nước ngoài.

Cuối tháng 6 năm 2020, cơ quan chức năng đã khởi tố bị can, bắt tạm giam, khám xét đối với các đối tượng gồm: Cần Thị Thêu, Trịnh Bá Phương, Trịnh Bá Tư, Nguyễn Thị Tâm, Nguyễn Thị Cẩm Thúy, Vũ Tiến Chi về tội “làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống phá Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” (Điều 117, Bộ luật Hình sự năm 2015). Kết quả điều tra ban đầu từ các cơ quan chức năng cung cấp, 6 bị can này đã soạn thảo, đăng tải, phát tán video clip, bài viết có nội dung bịa đặt, gây hoang mang trong Nhân dân nhằm mục đích chống phá Nhà nước. Đây là những

hành vi vi phạm pháp luật của đối tượng lợi dụng việc chính quyền tôn trọng các quyền tự do, dân chủ của Nhân dân để thực hiện mục đích rêu rao, vu cáo “Việt Nam vi phạm dân chủ, không có dân chủ”.

### **Núp dưới vỏ bọc “đóng góp” vào dự thảo các văn kiện Đại hội Đảng để chống phá, xuyên tạc sự thật, công kích**

Lợi dụng chủ trương lấy ý kiến xây dựng dự thảo các văn kiện Đại hội Đảng các cấp, nhất là Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, các đối tượng phản động, phản tử cơ hội đã thực hiện các chiêu trò tuyên truyền chống phá hết sức tinh vi nhằm xóa bỏ Chủ nghĩa Mác - Lênin - nền tảng tư tưởng, định hướng mọi hành động của Đảng và đời sống xã hội Việt Nam để tiến tới xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng. Để thực hiện mục tiêu này, các thế lực thù địch và một số đối tượng thiếu thiện chí đã tiến hành tổ chức chiến dịch truyền thông đen, có sự kết hợp trong, ngoài, sự hỗ trợ của trang Tiếng Việt trên BBC, RFA, mạng xã hội Facebook, youtube... để truyền bá luận điệu sai trái phá hoại Đại hội XIII của Đảng, xuyên tạc, tác động để nắn dòng dư luận, làm lệch hướng mục tiêu cách mạng, đường lối, chủ trương của Đảng theo quỹ đạo tư bản chủ nghĩa. Các thế lực thù địch phản động móc nối lôi kéo sử dụng những phần tử cơ hội chính trị, thoái hóa biến chất trong nội bộ ta, núp bóng dưới vỏ bọc “đóng góp”, dự thảo văn kiện Đại hội Đảng để bóp méo sự thật, công kích chống phá dưới hình thức những bức “thư ngỏ”, “thư trao đổi”, “thư góp ý”... chứa đựng tư tưởng quan điểm sai trái, lệch lạc do một số người soạn thảo rồi giao cho một nhân vật đứng tên gửi lãnh đạo Đảng, Nhà nước... Nhìn qua, chúng ta tưởng đó là ý kiến tâm huyết, trách nhiệm mang tính xây dựng, nhưng soi vào thực tiễn thì thực chất là giọng điệu sai trái phủ nhận bản chất cách mạng, khoa học của Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội mà Đảng,

Nhà nước, Nhân dân ta đã lựa chọn, làm lu mờ những thành tựu, thổi phồng tồn tại hạn chế của Đảng, Nhà nước trong quá trình lãnh đạo, từ đó để hạ thấp vai trò của Đảng, làm suy giảm niềm tin của Nhân dân với Đảng.

Các thế lực thù địch còn muốn tạo ra một “khoảng trống” về tư tưởng chính trị trong cán bộ, đảng viên hòng thay dần bằng một hệ tư tưởng mới - tư tưởng dân chủ tư sản. Với cái nhìn chủ quan, phiến diện, chúng vừa tạo ra, vừa quy kết cho những tồn tại, hạn chế của đất nước là do bản chất chế độ, do mất dân chủ, yếu kém của Đảng Cộng sản. Từ đó, chúng cho rằng chủ nghĩa Mác-Lênin đã lỗi thời, không phù hợp với thực tiễn. Việt Nam muốn khắc phục những yếu kém, muốn có “nền dân chủ thực sự”, muốn đưa đất nước phát triển nhanh thì Đại hội lần thứ XIII là thời cơ cho Đảng sửa sai bằng cách từ bỏ mục tiêu, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, từ bỏ vai trò cầm quyền duy nhất của Đảng để thực hiện đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập.

Lợi dụng công tác phòng, chống tham nhũng, xử lý một số cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa để bóp méo, xuyên tạc, cho rằng “nội bộ lục đục”, “mất đoàn kết”, “thanh trừng nội bộ”, “trả thù lẫn nhau” giữa các cá nhân, phe nhóm. Lợi dụng sự căm giận, nhẹ dạ, thiếu cảnh giác, hiểu lầm của một số người, các thế lực thù địch, tổ chức cá nhân thiếu thiện chí để đưa tin, bàn luận về “nhân sự”, vừa tác động nhằm gây nghi ngờ, đẩy tới mâu thuẫn trong nội bộ, làm lạc hướng dư luận. Điển hình như Bùi Thanh Hiếu - một kẻ lưu vong ở Châu Âu đưa ra danh sách gọi là “nhân sự khóa XIII”, kèm theo thông tin bịa đặt về “phe nhóm”, “đôi thù”, “bí mật đời tư” xúc phạm lãnh đạo khiến nhiều người thiếu cảnh giác ngộ nhận, tạo ra luồng dư luận không tốt trong Nhân dân. Từ những thông tin cóp nhặt ngoài luồng, họ “dựng lên” danh sách các đồng chí nhiều khả năng giữ các trọng trách

tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội, Ủy viên Bộ Chính trị... từ đó phán xét, suy diễn cho rằng người này, người kia thuộc phe cánh nào, anh em, con cháu ai để nói bừa về nhân sự của Đảng là thiếu minh bạch, bị thao túng, áp đặt, không vì lợi ích quốc gia mà vì lợi ích nhóm... Nguy hiểm hơn, chúng còn tung tin rằng nhân sự Đại hội XIII của Đảng có sự can thiệp của thế lực từ bên ngoài.

### Nhận diện rõ âm mưu để kiên quyết đấu tranh loại bỏ

Rõ ràng, những đối tượng ở Đồng Tâm đã kiếm sống bằng nguồn tiền phi pháp dựa trên vỏ bọc khiếu kiện đất đai. Mượn cơ đòi đất để thực hiện hành vi phạm tội, nhất là giết người là hành vi đặc biệt nguy hiểm, cần nhận thức rõ để nghiêm trị trước pháp luật.

Đối với Phạm Chí Dũng, Nguyễn Tường Thụy, Nguyễn Năng Tĩnh thì kết quả điều tra của các cơ quan chức năng đều chứng minh rõ cái mà những kẻ này vẽ ra về một XHDS tiến bộ chẳng qua chỉ là cái lốt nhằm che đậy hoạt động chống phá đất nước, Nhân dân. Cương lĩnh, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta đối với các tổ chức XHDS là minh bạch, rõ ràng. Tôn trọng và trân trọng mọi tổ chức xã hội tự nguyện hướng vào mục tiêu xây dựng xã hội ta trở thành một xã hội văn minh, trong đó các quyền con người và quyền công dân được bảo đảm ngày càng tốt hơn. Song chúng ta không chấp nhận bất cứ ai, cá nhân hay nhóm xã hội nào, giai tầng nào mưu toan lợi dụng quyền thành lập và hoạt động của cái gọi là XHDS để mục đích giành quyền lực hay vì quyền lực Nhà nước, xóa bỏ chế độ chính trị, tước đoạt thành quả cơ bản của cách mạng Việt Nam.

Với những hành vi rêu rao, vu cáo về vấn đề dân chủ của các đối tượng Cần Thị Thêu, Trịnh Bá Phương, Trịnh Bá Tư, Nguyễn Thị Tâm, Nguyễn Thị Cẩm Thúy, Vũ Tiến Chi, chúng ta kiên quyết nghiêm trị và làm rõ



những vấn đề có tính nguyên tắc. Dân chủ không có “đặc quyền”, thực thi dân chủ phải đi cùng với tuân thủ pháp luật. Không có quốc gia nào trên thế giới cho phép công dân thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng, chống người thi hành công vụ, cấu kết với các thế lực bên ngoài... để phá hoại tiến trình phát triển của đất nước.

Chống phá đất nước dưới vỏ bọc khiêu khích, sử dụng lý thuyết “xã hội dân sự”, sử dụng con bài dân chủ để vu cáo chế độ của các đối tượng dù dưới hình thức nào cũng đều thể hiện bản chất, mục đích là mong cho đất nước tụt hậu, đời sống Nhân dân khó khăn, tạo ra sự bất ổn xã hội, phủ nhận thành quả, con đường đi lên xã hội chủ nghĩa của Việt Nam, vai trò lãnh đạo của Đảng... đều là những hành vi vi phạm pháp luật và đã được các cơ quan điều tra, xét xử, xác định rõ tội danh, tuyên xử những bản án đích đáng, đúng người đúng tội.

Đề chủ động đấu tranh ngăn chặn những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch đối với công tác chuẩn bị nhân sự đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội XIII của Đảng, Kết luận số 55-KL/TW ngày 15/8/2019, Ban Bí thư nhấn mạnh: Chủ động phòng ngừa, cảnh giác, ngăn chặn, đấu tranh, không để tác động, chi phối bởi những thông tin giả, thông tin không chính thức, xấu độc, có dụng ý bịa đặt, xuyên tạc, gán ghép trên Internet, mạng xã hội liên quan đến công tác chuẩn bị nhân sự... đồng thời nâng cao nhận thức, trách nhiệm, khả năng đề kháng của cán bộ, đảng viên trong việc tiếp nhận các thông tin khi tham gia mạng xã hội.

Đối với những chiêu trò, thủ đoạn tinh vi núp bóng đóng góp dự thảo văn kiện, lợi dụng cuộc đấu tranh chống tham nhũng, công tác nhân sự, sử dụng con bài dân chủ để xuyên tạc... quan điểm của Đảng ta trong đấu tranh bảo vệ nền tảng lý luận, tư tưởng đó là dùng lý luận, đường lối cách mạng để phản bác, lấy quan điểm chỉ đạo và thực tiễn sinh động

trong quá trình lãnh đạo để vạch trần âm mưu xuyên tạc, chống phá của chúng.

Trong công tác chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp, nhất là Đại hội XIII, Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương yêu cầu cần phải chuẩn bị tốt cả về văn kiện dự thảo lần nhân sự. Đề án nhân sự, dự thảo văn kiện đại hội Đảng các cấp đều phát huy trí tuệ tập thể, lấy ý kiến rộng rãi đầy đủ các thành phần, đảm bảo tính minh bạch, dân chủ, tạo được sự đồng tình, nhất trí trong Đảng, hệ thống chính trị. Tuyên truyền về những thành quả to lớn trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất nước nhà và bảo vệ Tổ quốc, nhất là kết quả gần 35 năm đổi mới mà Đảng, Nhà nước, Nhân dân ta đã giành được trên cơ sở vận dụng sáng tạo lý luận Chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và thực tiễn cách mạng... từ đó tăng cường khả năng đề kháng, năng lực phản bác của Nhân dân để đấu tranh làm thất bại những âm mưu, thủ đoạn, luận điệu sai trái phá hoại Đảng, phá hoại thành tựu công cuộc đổi mới của các thế lực thù địch.

Đối với vấn đề dân chủ, trong quá trình lãnh đạo, Đảng ta luôn tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy hiệu quả sức mạnh dân chủ trong Đảng, trong xã hội, phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, xác định dân chủ phải luôn đi cùng kỷ luật... là vấn đề có tính quy luật để Đảng giải quyết khó khăn, tự hoàn thiện, trưởng thành. Đối với những cán bộ, đảng viên xa rời lý tưởng, sa sút phẩm chất, có hành vi ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, thiệt hại tài sản của Nhà nước, Nhân dân... đều phải loại khỏi đội ngũ, xử lý nghiêm những cán bộ thoái hóa, biến chất trước pháp luật, là việc làm, cần thiết, bình thường để giữ nghiêm kỷ luật trong Đảng, hoàn toàn không phải là “sự thanh trừng”, “đấu đá nội bộ” như luận điệu của các đối tượng chống phá.

T.N

## TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 9/2020

### I. THÔNG TIN TRONG NƯỚC

#### 1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Ban Bí thư vừa ban hành Kết luận số 80-KL/TW “Về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân”.

Kết luận nêu rõ, qua hơn 15 năm thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đã đạt được những kết quả quan trọng. Nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng và cả hệ thống chính trị về vai trò, tầm quan trọng của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được nâng lên. Thể chế, chính sách về phổ biến, giáo dục pháp luật từng bước được hoàn thiện. Ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân có bước chuyển biến tích cực, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân, an ninh trật tự và phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật vẫn còn hạn chế.

Để tăng cường chất lượng, hiệu quả công tác này, cũng như nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân, Ban Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức Đảng tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 32.

Trong đó, xác định công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng; thực hiện đầy đủ các thể chế, chính sách về phổ biến, giáo dục pháp luật hiện hành; đổi mới cơ chế quản lý, sử dụng kinh phí, ưu tiên bố trí nguồn lực cho các nhóm đối tượng đặc thù yếu thế, đồng bào dân tộc, người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Ban Bí thư cũng yêu cầu, triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật toàn diện, rộng khắp, hướng mạnh về cơ sở, gắn với việc xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, Mặt trận và đoàn thể nhân dân trong công tác này.

Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật cần bám sát thực tiễn cuộc sống và đáp ứng yêu cầu quản lý Nhà nước, quản lý xã hội trong từng giai đoạn, địa bàn, đối tượng cụ thể. Kịp thời thông

tin đầy đủ ngay từ khi soạn thảo các văn đề có tác động lớn đến xã hội, các vấn đề được xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội để tạo sự đồng thuận cao trong thực thi chính sách, pháp luật.

Các cấp ủy, tổ chức Đảng tiếp tục chỉ đạo đổi mới, đa dạng hoá các hình thức, cách thức phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số, mạng xã hội trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; phát huy sức mạnh của các phương tiện thông tin đại chúng; ưu tiên khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả đối với các chuyên trang, chuyên mục về pháp luật; nâng cao chất lượng các hoạt động đối thoại, giải đáp, tư vấn pháp luật....

Kết luận cũng xác định trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả Chỉ thị số 32-CT/TW và Kết luận này.

### II. HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI NHÀ NƯỚC VÀ TÌNH HÌNH QUỐC TẾ

#### 1. Tăng cường mối quan hệ đoàn kết, gắn bó thủy chung giữa Việt Nam - Lào

Chiều 13/8/2020, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng và Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Bounnhang Vorachith đã có Cuộc điện đàm để trao đổi về tình hình và quan hệ Việt Nam-Lào.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng và Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Bounnhang Vorachith đã thông báo khái quát cho nhau về tình hình mỗi Đảng, mỗi nước; trao đổi về quan hệ hợp tác hai bên và tình hình thế giới, khu vực mà hai bên cùng quan tâm. Hai nhà lãnh đạo đánh giá cao về mối quan hệ hợp tác giữa hai Đảng, hai nước trong thời gian qua không ngừng được củng cố và phát triển sâu rộng trên tất cả các lĩnh vực, góp phần giữ vững ổn định chính trị và phát triển kinh tế-xã hội ở mỗi nước; khẳng định hai bên cùng nhau giữ gìn, vun đắp, phát huy và truyền tiếp cho các thế hệ mai sau về mối quan hệ đoàn kết đặc biệt Việt Nam-Lào.

Hai bên đánh giá cao sự nỗ lực của các bộ, ban, ngành, địa phương của hai nước đã có nhiều cố gắng trong việc phối hợp thực hiện các thỏa thuận giữa lãnh đạo cấp cao hai Đảng, các hiệp định, thỏa thuận hợp tác giữa hai nước; phối hợp tổ chức

thành công Đại hội toàn quốc của mỗi Đảng; tăng cường hợp tác về quốc phòng-an ninh; nâng cao hiệu quả hợp tác trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, giáo dục và khoa học-kỹ thuật; tích cực chuẩn bị tốt cho Kỳ họp lần thứ 43 Ủy ban liên Chính phủ hai nước; có các giải pháp cụ thể để tháo gỡ những khó khăn vướng mắc đưa hợp tác kinh tế hai nước phát triển theo hướng bền vững.

Hai nhà lãnh đạo khẳng định tiếp tục chia sẻ thông tin kịp thời và phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, thiết thực, ủng hộ nhau trong các vấn đề quốc tế và khu vực, nhất là trong khuôn khổ hợp tác ASEAN, Liên hợp quốc, WTO, ASEM và các cơ chế hợp tác Tiểu vùng Mê Công; phối hợp với Campuchia thực hiện có hiệu quả Thỏa thuận giữa ba Thủ tướng về khu vực Tam giác phát triển giữa ba nước, đồng thời phối hợp với các nước trong việc quản lý và sử dụng bền vững, hiệu quả nguồn nước sông Mê Công vì mục tiêu phát triển bền vững trong khu vực.

## 2. Việt Nam - một phần không thể tách rời của ASEAN

Ngày 28/7/1995, Việt Nam chính thức gia nhập ASEAN và trở thành thành viên thứ 7 của Hiệp hội. Đây là một dấu mốc lớn đánh dấu quá trình hội nhập khu vực của Việt Nam cũng như tiến trình hợp tác, liên kết của cả khu vực. Là thành viên có dân số lớn thứ 3 và diện tích đứng thứ 4 trong ASEAN, với vị trí địa chiến lược và kinh tế quan trọng ở Đông Nam Á, Việt Nam có vai trò quan trọng trong ASEAN và được các nước thành viên khác đặt nhiều kỳ vọng.

Thực tế đã chứng minh, 25 năm tham gia ASEAN, dù là thành viên đến sau, trình độ phát triển còn khoảng cách với nhiều nước, nhưng Việt Nam luôn thể hiện thiện chí và nỗ lực, nhiệt huyết và trách nhiệm, đóng góp không nhỏ vào thành tựu chung của ASEAN.

Cụ thể, ngay sau khi gia nhập ASEAN, Việt Nam đã tích cực thúc đẩy kết nạp các nước Campuchia, Lào và Myanmar vào ASEAN, hoàn thành ý tưởng về một ASEAN bao gồm cả 10 nước Đông Nam Á, tạo ra sự chuyển biến mới về chất đối với ASEAN và tình hình khu vực.

Trong 25 năm qua, Việt Nam đã tích cực cùng với các nước triển khai các thỏa thuận và kế hoạch hợp tác quan trọng của ASEAN, đặc biệt là việc xây dựng Cộng đồng ASEAN. Sự kiện Cộng đồng ASEAN chính thức hình thành vào cuối năm 2015 có những đóng góp đáng ghi nhận của Việt Nam, trong đó có các sáng kiến, đề xuất như Chương trình Hành động Hà Nội 2010. Việt Nam cũng là một trong những nước đi đầu trong việc thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng ASEAN.

Dấu ấn của Việt Nam trong ASEAN còn được thể hiện qua những đóng góp đối với quá trình mở rộng hợp tác của ASEAN. Khi giữ chức Chủ tịch ASEAN 2010, Việt Nam đã đưa ra sáng kiến mở rộng thành viên của Hội nghị cấp cao Đông Á (EAS) bằng việc thúc đẩy kết nạp Nga và Mỹ. Việt Nam cũng đề xuất sáng kiến mở rộng cơ chế Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN mở rộng (ADMM+). Đó là những cơ chế hết sức quan trọng trong việc kết nối không chỉ trong ASEAN mà giữa ASEAN với các nước, tạo vị thế của ASEAN với các nước.

Thông qua hàng loạt sáng kiến, chương trình như "Tầm nhìn 2020 và kế hoạch thực hiện", "Tuyên bố ASEAN 2", "Hiến chương ASEAN", "Lộ trình phát triển Cộng đồng ASEAN (2009-2015)", "Sáng kiến hội nhập ASEAN" và "Kế hoạch Tổng thể và Kết nối ASEAN", Việt Nam được đánh giá đã thể hiện vai trò điều phối các cơ chế với các đối tác bên ngoài như bằng cách kết nối, mở rộng quan hệ, làm sâu sắc thêm quan hệ giữa ASEAN với các đối tác. Việt Nam cũng đã tích cực tham gia xây dựng Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025, với mục tiêu làm cho liên kết ASEAN sâu rộng hơn và có vai trò quan trọng hơn ở khu vực. Giới chuyên gia nhận định trong 25 năm qua, Việt Nam đóng góp to lớn vào sự năng động và hấp dẫn về kinh tế của ASEAN, cũng như góp phần quan trọng vào việc đảm bảo hòa bình và an ninh cho khu vực.

Năm 2020, đánh dấu 25 năm gia nhập ASEAN, cũng là lần thứ ba đảm đương cương vị Chủ tịch ASEAN, Việt Nam nói riêng và ASEAN nói chung đang đối mặt với những thách thức to lớn do đại dịch viêm đường hô hấp cấp COVID-19 gây ra. Mặc dù vậy, Việt Nam đã chứng tỏ bản lĩnh và vai trò dẫn dắt, chủ động của nước Chủ tịch luân phiên, như Tổng Thư ký ASEAN Lim Jock Hoi khẳng định "Việt Nam đã làm được nhiều việc và thể hiện tầm lãnh đạo mạnh mẽ trong việc dẫn đầu một phản ứng tập thể của khu vực trước đại dịch".

Với vai trò Chủ tịch ASEAN và với tinh thần của chủ đề ASEAN 2020 là "Gắn kết và chủ động thích ứng", Việt Nam đã tích cực, chủ động dẫn dắt và điều phối các nỗ lực chung của ASEAN và hợp tác với các Đối tác nhằm kiểm soát, ngăn chặn sự lây lan và giảm thiểu tác động kinh tế-xã hội của dịch bệnh. Trong hơn 7 tháng qua, dưới sự chủ trì của Việt Nam, ASEAN đã tổ chức một loạt hội nghị trực tuyến nhằm thảo luận cách ứng phó với dịch, đặc biệt là Hội nghị cấp cao đặc biệt ASEAN và ASEAN + 3 về đại dịch COVID-19, nhất trí thúc đẩy tiến độ triển khai 4 sáng kiến gồm Quỹ ASEAN ứng phó với COVID-19, Kho dự trữ vật tư y tế khu vực ASEAN, Quy chuẩn ứng phó với những tình huống y tế công cộng khẩn cấp và Kế hoạch phục hồi hậu COVID-19. Đặc biệt, tại Hội nghị



cấp cao ASEAN lần thứ 36 cuối tháng 6 vừa qua, với việc thông qua Tuyên bố “Tầm nhìn về ASEAN gắn kết và chủ động thích ứng: Vượt lên các thách thức và duy trì tăng trưởng” và Tuyên bố ASEAN về Phát triển nguồn nhân lực cho một thế giới công việc đang đổi thay, trong đó các nước ASEAN cam kết đẩy lùi thách thức của dịch bệnh, duy trì đà hợp tác, liên kết ASEAN, giới chuyên gia đánh giá Việt Nam đang nỗ lực củng cố sự đoàn kết và thống nhất của ASEAN, thúc đẩy và phát triển năng lực tự lực, tự cường của khối trong việc đối phó với khủng hoảng và thách thức chung...

Việt Nam hội nhập với tâm thế ngày càng tự tin, ngày càng tích cực, chủ động không ngừng phát huy vai trò là một đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng các nước Đông Nam Á nói riêng và cộng đồng quốc tế nói chung.

## **2. Tổng thống Trump ban hành sắc lệnh cấm TikTok và WeChat tại Mỹ**

Ngày 06/8, Tổng thống Mỹ Donald Trump đã ban hành các sắc lệnh cấm mọi giao dịch với 2 công ty của Trung Quốc gồm ByteDance, chủ sở hữu ứng dụng chia sẻ video TikTok, và Công ty Tencent, chủ sở hữu ứng dụng nhắn tin WeChat. Các sắc lệnh sẽ có hiệu lực trong 45 ngày tới.

Những sắc lệnh trên được ban hành trong bối cảnh chính quyền của Tổng thống Trump trong tuần này thông báo đang đẩy mạnh các biện pháp “lọc” những ứng dụng “không đáng tin cậy” của Trung Quốc trong các mạng lưới công nghệ số ở Mỹ và gọi những ứng dụng như TikTok và WeChat là “những mối đe dọa nghiêm trọng” và những lo ngại về bảo mật thông tin.

Trước đó, cũng trong ngày 06/8, Thượng viện Mỹ cũng đã bỏ phiếu thông qua dự luật cấm các nhân viên chính phủ tải ứng dụng TikTok về điện thoại. Theo quy trình lập pháp, dự luật nói trên sẽ được chuyển tới Hạ viện để xem xét thông qua. Thượng nghị sỹ đảng Cộng hòa Josh Hawley, người bảo trợ cho dự luật trên, nêu rõ “TikTok là một nguy cơ lớn đối với an ninh và không được cài đặt các thiết bị của Chính phủ”.

Ứng dụng TikTok thuộc quản lý của công ty ByteDance có trụ sở tại Bắc Kinh, Trung Quốc. Trong bối cảnh bị chính quyền Mỹ gây sức ép, trong tuần qua

TikTok đang đẩy mạnh đàm phán với Tập đoàn Microsoft để mua lại hoạt động của ứng dụng này tại Mỹ. Theo thông tin mới nhất từ Financial Times, trong quá trình đàm phán Microsoft nhận thấy việc phân chia thị trường hoạt động của TikTok rất phức tạp nên đã thay đổi quan điểm và muốn mua luôn các hoạt động trên phạm vi toàn cầu của ứng dụng này. Hiện TikTok đang hoạt động ở khoảng 150 quốc gia và ước

tính có hàng tỷ người dùng.

Theo giới quan sát, với việc cấm ứng dụng TikTok và WeChat, chính quyền của Tổng thống Trump đang đẩy mạnh chiến dịch gây sức ép toàn diện với Trung Quốc. Trong bối cảnh dịch COVID-19 tại Mỹ chưa có dấu hiệu hạ nhiệt và cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ đang đến gần, giới quan sát nhận định chính quyền của Tổng thống Donald Trump sẽ tiếp tục tăng tốc các hành động chống Trung Quốc trên mọi mặt trận trong thời gian tới.

## **3. Israel và UAE đạt thỏa thuận hòa bình lịch sử đi đến bình thường hóa quan hệ**

Ngày 13/8, Israel và Các Tiểu vương quốc Arab thống nhất (UAE) đã đạt được một thỏa thuận hòa bình lịch sử với sự trung gian của Tổng thống Mỹ Donald Trump, qua đó bình thường hóa hoàn toàn quan hệ ngoại giao giữa hai quốc gia Trung Đông này.

Thỏa thuận hòa bình trên là kết quả của các cuộc thảo luận kéo dài, mới được đẩy nhanh tiến độ giữa Israel, UAE và Mỹ. Thỏa thuận được nhất trí trong một cuộc điện đàm ngày 13/8 giữa Tổng thống Trump, Thủ tướng Israel Benjamin Netanyahu và Thái tử Abu Dhabi Mohammed Bin Zayed. Tổng thống Trump trên trang Twitter cá nhân đã ca ngợi thỏa thuận này là “bước đột phá lớn” và là “thỏa thuận hòa bình lịch sử” giữa Israel và UAE.

Giới chức Mỹ cho biết thỏa thuận vừa đạt được sẽ được biết đến với tên gọi Hiệp ước Abraham, là thỏa thuận đầu tiên kiểu này kể từ khi Israel và Jordan ký hiệp ước hòa bình vào năm 1994. Đây cũng được xem là một thành công về chính sách đối ngoại cho Tổng thống Donald Trump khi ông tìm cách tái đắc cử nhiệm kỳ tới.

Theo thỏa thuận trên, Israel nhất trí đình chỉ áp đặt chủ quyền đối với các khu vực thuộc Bờ Tây mà nước này đang thảo luận về việc sáp nhập. Israel và UAE cũng cam kết sẽ tiếp tục nỗ lực nhằm đạt được một giải pháp lâu dài, toàn diện và công bằng cho xung đột Israel-Palestine. Cũng theo thỏa thuận, phái đoàn hai nước Israel và UAE sẽ gặp nhau trong những tuần tới nhằm ký các thỏa thuận song phương về việc thiết lập đại sứ quán, cũng như về đầu tư, du lịch, mở đường bay thẳng, an ninh, viễn thông và nhiều lĩnh vực đem lại lợi ích chung giữa hai bên.

Theo giới phân tích, thỏa thuận lịch sử kể trên sẽ mở đường cho Mỹ, UAE và Israel khởi động “Chương trình nghị sự chiến lược cho Trung Đông”, nhằm mở rộng hợp tác ngoại giao, thương mại và an ninh, trong bối cảnh cả ba quốc gia đều có chung quan điểm về các mối đe dọa và các cơ hội trong khu vực.

## MỘT SỐ VĂN BẢN MỚI

### 1. Thời gian nghỉ hè của giáo viên là 08 tuần

Đây là nội dung tại Nghị định 84/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật giáo dục năm 2019.

Theo đó, thời gian nghỉ hè của nhà giáo được quy định như sau:

- Thời gian nghỉ hè hằng năm của giáo viên cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trường chuyên biệt là 08 tuần, bao gồm cả nghỉ phép hằng năm;
- Thời gian nghỉ hè hằng năm của giáo viên trường trung cấp và giảng viên trường cao đẳng là 06 tuần, bao gồm cả nghỉ phép hằng năm;
- Thời gian nghỉ hè hằng năm của giảng viên cơ sở giáo dục đại học được thực hiện theo quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học;

- Trong trường hợp đột xuất, khẩn cấp để phòng chống thiên tai, dịch bệnh hoặc trường hợp cấp bách, thời gian nghỉ hè của các đối tượng trên do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH quyết định theo thẩm quyền.

Nghị định 84/2020/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01/9/2020.

### 2. Không xử lý kỷ luật người tố cáo là CBCCVC trong thời gian được bảo vệ

Ngày 21/7/2020, Bộ Nội vụ ban hành Thông tư 3/2020/TT-BNV về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, biện pháp bảo vệ vị trí công tác của người tố cáo là cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC). Theo đó:

- Không xử lý kỷ luật người tố cáo là CBCCVC trong thời gian được bảo vệ, trừ trường hợp người đó có hành vi vi phạm không liên quan đến lĩnh vực tố cáo.
- Không thực hiện việc điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí việc làm, phân công công việc khác đối với người tố cáo là CBCCVC trong thời gian được bảo vệ, trừ các trường hợp sau:
  - + Thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Chương V Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019;
  - + Được sự đồng ý của người tố cáo là CBCCVC;
  - + Theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền giải quyết tố cáo.

Thông tư 3/2020/TT-BNV có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/9/2020.

### 3. Một số nguyên tắc cần lưu ý khi đánh giá, xếp loại cán bộ, CC, VC từ 2020

Ngày 13/8/2020, Chính phủ ban hành Nghị định 90/2020/NĐ-CP về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

Theo đó, có một số nguyên tắc cần phải lưu ý sau đây:

- Khi xếp loại cán bộ, công chức, viên chức có nghỉ chế độ thai sản theo quy định của pháp luật thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.
- Cán bộ, công chức, viên chức có thời gian công tác trong năm chưa đủ 06 tháng thì không thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng nhưng vẫn phải kiểm điểm thời gian công tác trong năm, trừ trường hợp nghỉ chế độ thai sản.
- Cán bộ, công chức, viên chức nghỉ không tham gia công tác theo quy định của pháp luật từ 03 tháng đến dưới 06 tháng thì vẫn thực hiện đánh giá nhưng không xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Nghị định 90/2020/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 20/8/2020.

### 4. Quy định chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ

Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ban hành ngày 30/06/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ

chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ có hiệu lực từ ngày 15/08/2020.

Nghị định này quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về: Phân cấp quản lý đơn vị Dân quân tự vệ; số lượng Phó chỉ huy trưởng, tiêu chuẩn, định mức trang thiết bị làm việc của Ban chỉ huy quân sự cấp xã, Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức; trang phục, sao mũ, phù hiệu của Dân quân tự vệ; mức hưởng chế độ phụ cấp các chức vụ chỉ huy Dân quân tự vệ; định mức bảo đảm chế độ, chính sách cho từng thành phần Dân quân tự vệ; điều kiện, mức hưởng, trình tự, thủ tục và cơ quan có trách nhiệm bảo đảm kinh phí, chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ không tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bị ốm đau, bị tai nạn, chết.

### 5. Thực hiện thanh toán chi phí xét nghiệm covid-19 cho người có thể BHYT

Đây là nội dung tại Công văn 2539/BHXH-CSYT được BHXH Việt Nam ban hành về việc thanh toán chi phí xét nghiệm Covid-19 theo chế độ BHYT.

Theo đó, BHXH Việt Nam đề nghị BHXH các tỉnh thực hiện như sau:

- Thực hiện thanh toán chi phí KCB BHYT theo đúng nội dung hướng dẫn tại Công văn 2146/BYT-BH ngày 17/4/2020 và Công văn 2276/BYT-BH ngày 24/4/2020 liên quan đến dịch bệnh Covid-19.
- Đối với người nhiễm COVID-19 điều trị tại bệnh viện dã chiến mới được thành lập:

BHXH tỉnh thanh toán chi phí KCB thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT theo Công văn 2146 và Công văn 2276 với cơ sở KCB BHYT trên địa bàn được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ quản lý tại bệnh dã chiến đó.

- Đối với chi phí xét nghiệm COVID-19: BHXH các tỉnh phối hợp với cơ sở KCB BHYT thống kê chi phí xét nghiệm COVID-19 của các trường hợp có thể BHYT thực hiện xét nghiệm COVID-19 theo hướng dẫn tại Công văn 4051/BYT-KHTC ngày 30/7/2020.

Công văn 2539/BHXH-CSYT được ban hành ngày 10/8/2020.

### 6. Mức hỗ trợ kinh phí chữa bệnh nghề nghiệp tối đa 15 triệu đồng từ 15/9/2020

Nghị định 88/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật An toàn, vệ sinh lao động về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc, có hiệu lực từ ngày 15/9/2020.

Theo đó, quy định mức hỗ trợ kinh phí chữa bệnh nghề nghiệp được như sau:

Mức hỗ trợ bằng 50% chi phí chữa bệnh nghề nghiệp tính theo biểu giá chữa bệnh nghề nghiệp tại thời điểm người lao động chữa bệnh nghề nghiệp theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế sau khi đã được bảo hiểm y tế chi trả, nhưng không quá 15 triệu đồng/người.

Hiện hành, theo Nghị định 37/2016/NĐ-CP, mức hỗ trợ bằng 50% chi phí chữa bệnh nghề nghiệp tính theo biểu giá chữa bệnh nghề nghiệp tại thời điểm người lao động chữa bệnh nghề nghiệp theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế sau khi đã được bảo hiểm y tế chi trả, nhưng không quá 10 lần mức lương cơ sở/người (tương đương 14,9 triệu đồng). Lương cơ sở hiện hành là 1,49 triệu đồng/tháng.

Như vậy, từ ngày 15/9/2020, mức hỗ trợ kinh phí chữa bệnh nghề nghiệp tối đa 15 triệu đồng/người, so với mức tối đa 14,9 triệu đồng như hiện nay.